



NHÂN BẢN

NGUYỆT SAN - NĂM THỨ NHẤT - NGÀY 1-8-1977 - SỐ 5

Mensuel d'information et de liaison
entre les Vietnamiens d'Outre-Mer

Directeur: Phan Văn Hùng

Siège: Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris.
5 Albert Camus - 92340 Bourg la Reine - France

Dépot légal n° 44101

CCP n° 20332.01 Paris (Association Générale
des Etudiants Vietnamiens de Paris)

Prix du numéro: 3 FF

Abonnement:

| | France | Europe | Monde |
|------------|--------|--------|---------|
| 1 numéro | 3 FF | 5 FF | 6,50 FF |
| 11 numéros | 40 FF | 50 FF | 65 FF |

lặt vặt NHÂN BẢN

CỘNG SẢN VÀ TÔN GIÁO

Gần đây có ai mới nói: "Cộng sản là tôn giáo mới của nhân loại". Thoạt nghe câu nói cũng có vẻ đúng. Vì nếu so sánh trên những phương diện hình thức và cơ cấu tổ chức, Cộng sản và tôn giáo quả thật có những điểm tương đồng quan trọng. Về nội dung cách đây không lâu, một số nhà tu công giáo đã không ngại ngại quả quyết rằng: "Thiên Chúa và Cộng Sản chẳng có gì đối chọi nhau".

Trước hết, hãy nói đến phương diện ngôn từ. Nếu tôn giáo có Thánh Kinh, có Giáo lý thì Công Sản có chủ thuyết Mác-Lê, có giáo điều. Tôn giáo có tín đồ, Cộng sản có cán bộ. Trước thời Cộng sản, không một nền chính trị nào dám xâm phạm vào đời tư, vào khối óc của con người. Duy chỉ có tôn giáo mới có những luật lệ cho mỗi phút của cuộc sống. Duy chỉ có tôn giáo mới lòng được mỗi hành động nhỏ ở mỗi lúc vào một công việc lớn hơn, mỗi giây phút được mỗi phút thì là quan trọng thế nào trong tập thể. Với Cộng sản, tôn giáo không còn giữ độc quyền đó. Dưa ra trên một nhân sinh quan mà họ cho là nhất định phải đúng, Cộng sản đặt ra những điều răn của họ, những điều cấm của họ và những giới luật của họ.

Sáng đây phải nghĩ đến Cách mạng sống, ban ngày làm việc là để xây dựng Cách mạng, tối hôm thì là để điếm chỉ những phần tử phản cách mạng. Nhất nhất m ở i hành vi trong đời phải hướng về Cách mạng. Muốn tiến, họ phải từ giã, từ nguyên. Đối với người làm lỗi, họ báo oán sẽ đưa ra tòa và khoan dung sẽ tha thứ hết, miễn là lần sau đừng tái phạm.

Đến đây, thì ta thấy Cộng sản không còn xa Tôn giáo là bao nhiêu, ít nhất là trên ngôn từ.

Bây giờ hãy bàn đến con người Cộng sản. Họ có cái gì cường tín, nhiều khi đến mức mù quáng, có một cái gì nhẹ dạ, dễ tin dười những bề ngoài trâm tinh suy tử. Sự thật, họ là những con người đến một lúc nào đó của cuộc đời, từ cảm thấy trong lòng trống rỗng không một niềm tin rồi họ mặc cảm tội lỗi trong rỗng đó và nhất quyết đi tìm một cái gì để bám vào, để lòng từ mãn được vượt về. Và họ đã gặp lý thuyết Cộng Sản. Nếu lúc đó họ gặp được tôn giáo thì họ đã trở thành một tín đồ đầy nhiệt huyết. Vì, như vừa nói ở trên, Cộng sản trên hình thức bên ngoài có tất cả những đặc tính của tôn giáo.

(xem tiếp Tr. 2)

3 VỊ ĐẠI ĐỨC TUYỆT THỰC TẠI PARIS CHỐNG ĐÀN ÁP PHẬT GIÁO



Ngày 25-7-77, 17g, Đại Đức T. Minh Tâm trụ trì chùa Khánh Anh (Bagneux, ngoại ô Paris) và Đ.Đ. T. Huệ Nghiệp, T. Phước Điền đã khởi đầu một cuộc tuyệt thực 2 ngày trước toà nhà UNESCO để phản đối chính sách đàn áp tôn giáo tại Việt Nam và yêu cầu Liên Hiệp Quốc cử một phái đoàn điều tra về những vi phạm quyền tự do tín ngưỡng tại Việt Nam.

Trước đó, vào hồi 15 giờ, Ủy Ban liên lạc các tăng ni Việt Nam tại Pháp đã tổ chức một buổi lễ cầu an cho các vị Thượng Tọa, Đại Đức bị chính quyền Cộng sản bắt giam sau cuộc bỏ rập ngày 6-4-77 tại chùa Ấn Quang, (xem văn thư của Viên Hóa Đạo trong số này). Buổi lễ do Thượng Tọa Thích Huyền Vi trụ trì chùa Linh Sơn chủ tọa đã diễn ra thật trang nghiêm với sự hiện diện của hơn 300-phật tử. Các diên văn ủng hộ đã được gửi về từ khắp nơi: Đài Loan, Ấn Độ, Pháp, Đức, Bỉ, hai nhân vật Công giáo là Đức Tổng Giám mục Seitz, cựu Giám mục Kon-tum và Đức Hồng Y Marty, T. Giám mục địa phận Paris đã gửi thông điệp chia sẻ những hoạn nạn hiện nay của Phật Giáo tại Việt Nam.

Cuộc tuyệt thực của ba đại đức bắt đầu vào lúc 17 giờ, dưới một cơn mưa lạnh đã bắt đầu nặng nề. Ba đại đức ngồi dưới một túp lều nhỏ do các thanh niên Phật tử cấp tốc dựng lên trên bãi cỏ đối diện toà nhà cơ quan UNESCO tại Place de Fontenoy, quận 7 Paris. Các vị đại đức được không bao bọc mặt Phật tử hỗ trợ và săn sóc. Trước mặt các vị đại đức có trải một lá cờ ngũ sắc của Phật Giáo và một tấm biển ngụy bằng tiếng Pháp: "Chúng tôi tuyệt thực".

(xem tiếp Tr. 8)

Khấp thế giới dân chúng ty nạn C.S.

Trong tháng vừa qua, thời sự thế giới sôi nổi với ba cuộc vượt tuyến gay gân: hai người Nga đoạt phi cơ của hãng không Nga Aeroflot và đáp xuống Phấn Lan, một phi công Trung Cộng lái Mig-19 trốn qua Đài Loan, 66 người Việt Nam trốn đi bằng thuyền và được Do Thái tiếp nhận. Ba cuộc vượt ngục, ba câu chuyện, ba kết cục khác nhau, nhưng cũng chung một đồng lực: trốn Cộng Sản tìm tự do.

VIỆT NAM: ĐI TẬN MỐI HIẾU ĐƯỢC ĐI TÀN.

Ngày 19/6 vừa qua, ông Menahem Begin, Tân Thủ Tướng Do Thái, đã tuyên bố Do Thái sẵn sàng tiếp đón 66 người ty nạn Việt Nam được tàu Do Thái Yuvali cứu vớt ngoài khơi Việt Nam. Điểm đáng chú ý: đây là quyết định đầu tiên của tân nội các do ông Begin vừa thành lập. Ông Begin còn nhấn mạnh: "Chúng tôi, những người Do Thái, đã qua hiểu thế nào là thảm trạng của những người ty nạn này để đang tâm từ khước họ".

Theo lời tường thuật của Bác Sĩ Huân 37 tuổi, một trg 66 người đi tản, họ đã rời VN đi tìm tự do vào ngày 6 tháng 6 trên hai chiếc ghe chài, khởi hành từ một địa điểm gần Sài Gòn về phía Bắc. Trong 4 ngày rong rã lênh đênh trên biển cả, họ đã gặp được 5 chiếc tàu thuộc 5 ứ mọi quốc tịch (Nhật, Đài Loan, Tây Ba Nha...) nhưng không tàu nào chấp thuận vớt họ lên. Vì vậy, chiếc Yuvali của công ty Do Thái Zim quả thật đã là vi cứu tinh khi ứng thuận cho họ đến Hương Cảng.

Nơi đây, một khó khăn mới đang chờ đón họ: không một quốc gia nào, kể cả Đài Loan và Nhật, chịu tiếp nhận họ. Còn Hoa Kỳ chỉ trả lời bằng câu cho qua chuyện. Đến ngày 19/6, Do Thái bằng lòng đón tiếp, lúc đó mới coi như 66 người VN can đảm tìm thoát hiểm thật sự. Hiện tại, họ

(xem tiếp Tr. 3)

NGA: NHỮNG KẺ KHÔNG MAY.

Tối ngày 10/7 vừa rồi, hai thanh niên người Nga, 19 tuổi và 22 tuổi, đã làm không tác trên một chuyến bay thường xuyên của hãng không Nga Aeroflot nối liền hai tỉnh Leningrad và Petrozavodsk. Họ tự hiệp phi hành đoàn và ép đáp xuống phi trường Stockholm (Thụy Điển). Chúng ta nghĩ hẳn còn nhớ cách đây không lâu, ngày 27/5/77, một kỹ sư người Nga đã tìm được tự do tại Thụy Điển bằng một cách tương tự (xem Nhân Bản số 3).

(xem tiếp Tr. 3)

TRUNG CỘNG: « GIẢN DI LÃM, Ở ĐÂY KHÔNG CÓ TỰ DO ! »

"Những du khách ngoại quốc đến Trung Cộng không thể nào thấy hết được chính sách đàn áp dã man của nhà cầm quyền đối với các phần tử đối lập. Tôi không thể chịu đựng nổi nữa. Giản đi lã, ở đây không có tự do".

Bằng những lối lẻo chần thẩn trên, phi công Fan Yuan Yen, 42 tuổi, giải thích tại sao ông đã lái một chiếc Mig 19 đi tìm tự do tại Đài Loan ngày 7/7 vừa qua, nhận một phi vụ tuần tiễu dọc bờ biển.

(xem tiếp Tr. 3)

Bình luận

Danh từ và nội dung

Cộng sản Ý, Cộng sản Pháp và Cộng sản Tây Ban Nha.

Sớm sủa nhất thì là Ý, háng hái nhất là Tây Ban Nha, còn Cộng sản Pháp thì cũng chẳng sớm và cũng chẳng háng, nghĩa là đại khái nhất.

Cộng sản Ý sớm sủa nhất vì ngay từ năm 1960 trong phiên họp của Đại hội các đảng Cộng sản thế giới tại Mạc Tư Khoa, Trưởng phái đoàn Cộng sản Ý Luigi Longo đã tuyên bố không chịu trường chiếm chính quyền bằng bạo lực, và đường lối thích hợp nhất với Ý Đại Lợi là nắm quyền hành qua các cuộc đấu phiếu và qua thể chế đại nghị.

Cộng sản Tây Ban Nha háng hái nhất và Tổng Tư Kỳ của Đảng, ông Santiago Carillo

đi mạnh hơn: "Tôi là người Tây Ban Nha, tôi không phải là người Nga. Mác Tư Khoa không phải là thánh La Mã của những người Cộng sản. Đối với chúng tôi, phổ thông đầu phiếu là vấn đề căn bản. Tháng thì chúng tôi cầm quyền, thua thì chúng tôi rút lui. Khi tôi nói dân chủ, là dân chủ theo kiểu Tây Phương. Và lại theo tôi, tất cả các nhà thuyết cũng sẽ có ngày gặp nhau: Tây Phương sẽ mỗi ngày một xã hội hơn, và Đông Phương mỗi ngày một dân chủ hơn".

Ấy cũng một cách đại khái và chiếu lệ nhất là Cộng sản Pháp. Một mặt thì họ chủ trương rằng không phải chỉ có một đường lối duy nhất để

(xem tiếp Tr. 6)

Kính gửi: - Chu Hòa-Trường, Thượng-Tọa, Đại-Dức
Tàng, MI
- Ban Đại Diện OROVITA các cấp;
- Toàn-thể Phật-tử thuộc Giáo-Hội.

Kính thưa quý vị,
Nhằm tránh tình trạng hoang-mang và đồn-đai không tốt, Viện thấy cần thông báo để quý vị được rõ:

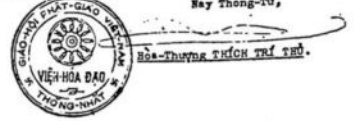
Ngày 06.04.1977, Chính-quyền đã bắt giam quý Thượng-Tọa:
- TRỊCH NGUYỄN-QUANG, Phó Viện-Trưởng Viện Hòa Đạo;
- TRỊCH QUANG ĐỖ, Tổng-Tư Vụ Viện Hòa Đạo;
- TRỊCH TRƯỜNG-ẤN, Tổng-Vụ Trưởng Tổng-Vụ Hoàng-Nhập;
và các "đồng chí":
- TRỊCH THƯỜNG-ĐỨC, Quyền Tổng-Vụ Trưởng Tổng-Vụ Cư-Dĩ;
- TRỊCH THƯỜNG-HUYỆ, Chánh Đại-Diện OROVITA quận Gò-Vấp,
TP. Hồ Chí Minh; Trưởng-ban Sinh Tề Tự Tác Tàng, MI;
- TRỊCH TRƯỜNG-THI, Trưởng-ban Thông-Tra Ủy-Ban Đoàn Tề Tự Tác Tàng, MI.

Viện để cố gắng liên-hệ để thăm nuôi, tuy chưa được gặp mặt nhưng đã hai lần gọi vào nhòm, vết-dụng cần thiết. Và, nhà cháu-trước có hai sau khi lập xong các thủ-tục sẽ báo tin để thăm viếng.

Vậy, Viện yêu-cầu chư Hòa-Trường, Thượng-Tọa, Đại-Dức Tàng, MI; Ban Đại-Diện Giáo-Hội các cấp cùng toàn-thể Phật-tử hãy bình-tĩnh và chấp-tâm cầu-nguyện cho quý Thượng-Tọa, Đại-Dức đang bị bắt giam được an-lành.

Trân-trọng kính chào quý vị.

Ray Thông-Tư,



BẰNG CHỨNG VỤ BẮT BỐ NGÀY 6-4-77

Đã Đoàn Kết đưa ra lời giải thích "khoa học" về bức văn thư thứ nhì của Viện Hòa Đạo để ngày 24-3-76. Đáng phục thay tài oai thuật của ông Do Trung!

VÌ SAO ?

Nếu chúng ta cố tìm hiểu một cách chân chính "vì" sao có sự thay đổi thái độ của Viện Hòa Đạo trong khoảng thời gian từ 24-10-75 đến 24-3-76, ta có thể tự đặt câu hỏi sau đây: Những việc gì đã xảy ra tại những cơ nhi viện đã được nhà nước tiếp quản trong khoảng thời gian đó? Các em có nhi có được nuôi dưỡng tử tế không? Các tầng ni chăm lo cho các em khi trước nay ra làm sao, hoạt động trong hoàn cảnh nào? Trong trường hợp việc tiếp quản các cơ nhi viện thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong khoảng thời gian 5 tháng ấy đã gây nhiều bất mãn trong giới tăng ni, phải chăng đó chính là nguyên do khiến cho tại cơ nhi viện Quách Thị Trang, việc tiếp thu đã xảy ra như trong văn thư cũ của Trưởng Toạ Quảng-Đô miêu tả? Đó là một số câu hỏi mà chúng tôi muốn được ông Do Trung, ở đây vì một phát ngôn nhân bản chính thức của nhà nước, trả lời một cách lương thiện.

CÁC KẾT LUẬN

Trước về những kết luận mà ông Do Trung đã rút ra được từ những "bằng cứ" đưa ra ở trên. Văn thư mới đây của HĐ Thượng Trị Thủ, số 004-VH/VP/TT, để ngày 25-4-77, xác nhận cùng các phát đi kèm chính quyền bắt giam các Thượng Toạ Huyền Quang, Quảng-Đô, Thuận An, và các Đại Đức Thông Bửu, Thông Huệ, Thanh Thế đã chứng tỏ rõ ràng là toàn thể Viện Hòa Đạo hoàn toàn liên đới với các Trưởng Toạ, Đại Đức bị bắt giam ngày 6-4-77 và qua Oân việc giám thiêm vớ của phái Ấn Quang trong cộng đồng Phật Giáo Việt Nam thì chính Đoàn Kết cũng không làm sao phủ nhận được rằng,

dưới chế độ Thiệu, phái Ấn Quang đã là trung tâm của các cuộc tranh đấu đối tự do, dân chủ, đến nỗi vãn thường bị chụp mũ là "Công sản". Chính Đoàn Kết, trong số 218, sau khi viết rằng: "Có thể nói là từ năm 1968 trở đi, phái này đã dần dờ xa phong trào đấu tranh vì thành thị", thì chính chỉ ít hàng sau đó, trong cùng một bài, ta lại có thể đọc: "Và cho tới cuối năm 1971, các cháu chiến và có số của Ấn Quang vẫn là nơi nương tựa của các phong trào đấu tranh tại thành thị" (!). Ai giấu đầu hở đuôi?

Sự thực thì từ năm 1963 cho tới ngày nay, phái Ấn Quang đã có được một h a n u thuẫn của dư luận trong và ngoài nước mà cho tới nay, chưa một đoàn thể Phật Giáo Việt Nam nào có được. Sau ngày 30-4-75, chính quyền Cộng sản cũng đã muốn tung ra những hội Phật Giáo Yêu Nước, nhưng mãi thừa làm sao che được mặt thành, chẳng ai ở trong hay ở ngoài nước đã buồn tin vào những tờ chức bình phong này.

Cho hay, tài nẫu ai của ông Do Trung có thể thật xuất sắc; ông có thể, từ một số ít văn kiện, tài liệu, tạo lập ra cả một câu chuyện ly kỳ, khúc mắc. Tuy nhiên những ngôn của nhà cầm quyền Việt Nam có thể làm ngời ai phải đau bụng, đau bụng không phải vì đi ăn quá độc, mà đau bụng vì buồn cười, buồn cồbi cho cách lập luận quá áu trĩu" nơi một tờ báo bản chính thức của nhà cầm quyền Việt Nam.

Sự thực là ông Do Trung, hay cả báo Đoàn Kết, hay cả nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam cũng không sao che dấu được rằng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam đang có "vùng vẫy" để thoát qua ra mạng lưới mà chính phủ đã bủa giăng để tiêu diệt mọi tôn giáo tại Việt Nam. Các ông chắc đã quên rằng đặc tính của Phật Giáo Việt Nam là: Phật Giáo Bất Diệt!

LÊ VĂN ĐẤY
(Belleville)

TÀI SÀO NỮ CỦA Ô. DO TRUNG

Báo Đoàn Kết hai số 217 và 218 phát hành trong tháng 7 vừa qua có đăng một loạt bài chung quanh phong trào tranh đấu gần đây của Phật Giáo tại Việt Nam. Những bài báo này bắt buộc những người lương thiện phải có một lời đối đáp công công. Đối đáp để vạch rõ và đập tan những lý luận nguy hiểm và phi báng là nội dung của những bài báo nêu trên.

Trước hết, ta có thể phân định ngay những "bằng chứng cụ thể" mà tác giả - ông Do Trung - đưa ra, và những lời phỉ báng vô căn cứ. Đó là một lần ký lưỡng các bài báo, ta nhận thấy các "bằng chứng cụ thể" vốn ven chỉ có: một tấm ảnh trích từ tuần báo Le Nouvel Observateur không đề rõ nội dung, một bài báo trong tuần báo công giáo Mỹ National Catholic Reporter nêu lên việc có quan từ thiện CRS được USAID đài thọ đến 90%, và cuối cùng văn thư số 299 của Viện Hòa Đạo.

Từ những "bằng chứng cụ thể" này, Đoàn Kết, qua người bút của ông Do Trung, đã biếm chế ra được những kết luận sau đây: phái Ấn Quang không còn được hậu thuẫn của quân chính, phái Ấn Quang bị CIA nắm vững, các Trưởng toạ Huyền Quang, Quảng-Đô thuộc một phe nhóm những người Ấn Quang đặc biệt phản cách mạng, có nhi viện Quách Thị Trang chỉ là một cơ sở bình phong hầu tiếp nhận ngoại viện của CIA qua trung gian các cơ quan từ thiện quốc tế; có nhi viện Quách Thị Trang lại là một trung tâm kinh tài cho Phật Giáo bằng cách "bán" trẻ em cơ nhi cho các gia đình ngoại quốc hiếm hoi...v.v..

Quả thực, đọc giả phải thán phục tài sào nấu của ông Do Trung, đã khéo t từ một số nguyên liệu ít ỏi như thế lại biếm chế ra được những món ăn trình bày khéo léo và mạch lạc như trên. Trừ tưởng tượng của ông thật phong phú, và câu chuyện ông kể ra trên mặt báo Đoàn Kết có thể là một câu chuyện gì tương hợp lý, những thanh ôi, nó lại áp dụng vào những nhân vật có thật, vào một hoàn cảnh có thật mà lại không ứng dụng với ai thật.

CÁC "BẰNG CỨ"

Trong ba "bằng cứ cụ thể"

và nêu trên, chỉ có bức văn thư số 299 của Viện Hòa Đạo là đáng chú ý, vì hai "bằng cứ" kia mô hồ quả và chỉ có thực dụng trong hệ thống âm chi" và vô dựa cả năm của ông Do Trung mà thôi. Văn kiện này nói rằng: "Những năm trước đây, vì hoàn cảnh đất nước, bắt buộc đi mà Giáo hội chúng tôi phải quan tâm đến vấn đề cơ nhi. Nay chính phủ Cách Mạng đã có đủ thủ tục và phương tiện để chăm lo o việc dưỡng dục các cháu cơ nhi, Giáo Hội chúng tôi hết sức tán thành và hoan nghênh chính sách đó...Chúng tôi i sẵn sàng để chính phủ xây dựng các cơ sở ở nơi thuộc Giáo Hội tại các tỉnh miền Nam và thành phố Hồ Chí Minh...."

Vấn thì do chính Hoà thượng Thích Trí Thủ, viện trưởng Viện Hòa Đạo ký. Không ai phủ nhận sự thực của văn kiện này. Nhưng công dụng của "bằng cứ" này trong hệ thống sào nấu của ông Do Trung lại khác hẳn: Đoàn Kết mượn dựa trên văn kiện này để chĩa rắng thái độ phản kháng của ban giám đốc C ô nhi viện Quách Thị Trang lúc các cán bộ lại tiếp thu chỉ là một hành động riêng rẽ của "nhóm Huyền Quang, Quảng-Đô", không dính dáng gì đến Viện Hòa Đạo Ấn Quang, bởi lẽ chính Hoà Thượng Trí Thủ từ đó về đồng ý để cho tiếp thu kia mà? Công dụng của bức văn thư được đưa ra chỉ là để chia rẽ.

VẤN THƯ THỨ HAI
Những điều mà ông Do Trung quên nói rõ là văn kiện của Viện Hòa Đạo nêu trên được để ngày 24-10-75 trong khi việc tiếp quản các nhi viện Quách Thị Trang lại xảy ra vào ngày 3-3-77, tức là đã một năm rưỡi sau. Trong khoảng thời gian đó, Hoà thượng Trí Thủ đã kịp ramột thông tư khác để ngày 24-3-76, số 035-VH/VP, xác định lại rằng: "Về nay toàn bộ tài sản của Cơ Nhi Viện Quách Thị Trang được để ở ở dưới sự quản trị trực tiếp của Viện Hòa Đạo".
Văn kiện này phủ nhận hoàn toàn giả thuyết có sự bất đồng trong hàng ngũ Viện Hòa Đạo như Đoàn Kết muốn ai chi" để o lập các Trưởng Toạ Huyền Quang, Quảng-Đô đang bị nhà cầm quyền bắt giam Chính Đoàn Kết đã nêu lên sự hiện hữu của hai văn kiện trên, nhưng dùng như mấu thuẫn không làm cho ông Do Trung e ngại, nên ông đã mau miệng đưa ra một lời giải thích "khoa học" khác: số 041 Viện Hòa Đạo muốn giữ lại riêng cơ nhi viện Quách Thị Trang, đó chính là để có một cơ sở hậu thuẫn được tiến của CIA vì qua ngã các tờ chức từ thiện thế giới (tại đây "bằng chứng" thứ hai, bài báo National Catholic Reporter, bước vào hệ thống của ông Do Trung). Và như số r ằng lời giải thích "khoa học" trên không đủ, Đoàn Kết đã không ngần ngại ở ngay một đồng bô nh: có nhi viện Quách Thị Trang vốn đi "vấn" là một người tài nguyên lớn của Giáo Hội qua việc bán các em cơ nhi cho các gia đình hiền hoi ngoại quốc. Bằng chứng: một tấm ảnh trích từ tuần báo Le Nouvel Observateur, chụp tại nơi nào không rõ, nhưng cũng không rõ, trong hoàn cảnh nào cũng không rõ! Thế là xong! Thế là đã quá đủ

ĐÀO PHƯƠNG CHÍ

Cộng Sản và tôn giáo

(tiếp theo Tr.1)

Không may cho họ. Vì "tôn giáo" họ vừa chọn chỉ là một hình thức tôn giáo, không hơn không kém. Để chứng minh điều này, chỉ cần nêu ra một khía cạnh căn bản: sự thành thất.

Trong tôn giáo, những bậc giáo chủ, bậc sư phụ phải là những người nêu gương sáng. Họ phải là những người đã đi đúng được giáo lý họ truyền dạy trong mỗi lúc của cuộc sống, trong mỗi lời nói hành vi, tư tưởng. Tóm lại, họ phải thành thất với chính họ, còn người bên trong của họ phải là con người hiện ra bên ngoài.

Cộng sản không thực hiện được điều đó. Ông Brejnev khi bệnh tật thế giới đã đi đồng lại đi tuyên chiến ngay với người Trung cộng anhem. Ở Việt Nam, Cộng sản ở i phải cầu tiến, phải thảo luận. Vây tại sao bác b o không một lời đến với những đề nghị cải tiến vấn đề nhân quyền? Rồi vụ cáo những người khôbi xuống kia là phản từ "phản cách mạng, nghĩa là từ chối đối thoại với họ? Cộng sản nói chúng ta phải từ giã, tức là từ chúng ta phải suy ngẫm tìm lấy con đường, đến khi suy ngẫm rồi những lại có kết luận khác Cộng sản, thì "kết luận đó phải được tôn trọng, có sao lại cứ khăng khăng lập luận để chừa có từ giã? Dù sao đi nữa, Cộng sản nói n h a nước khoan dung, tức là biết chấp nhận những người c òn chưa từ giã hoàn toàn, có sao lại cứ phải gạt họ ra ngoài vòng xã hội?

Những mâu thuẫn tương tự đây này trong lập luận của người Cộng sản. Không phải vì họ thiếu thông minh. Nhý vì chính họ, họ tự lừa dối lòng tâm của họ, thì làm sao thành thất được v o i người ngoài?

x
x x

Bức thư này chúng tôi viết một phần cho những người bạn Cộng sản. Các bạn đừng lý luận vòng vo. Hãy chú ý từ để cho các bạn một câu hỏi i thời: "Tôi có sống thật y như lời tôi nói không?"

Chúng tôi, phía bên này, chúng tôi cũng đã từng tự đặt câu hỏi đó nên hôm nay mới dám đề nghị với các bạn.

Được như vậy, chúng tôi tin chắc rằng ngày mai sẽ không còn "phía bên này, phía bên kia".

NHÂN BẢN

ĐẠT ĐƯỢC KẾT QUẢ SỚ KHỎI, T.T. T. GIÁC ĐỨC NGỨNG TUYỆT THỰC

Tại Núi Ước (Hoa Kỳ), Thượng Tọa Thích Giác Đức đã chăm dứt tuyệt thực vào ngày 18 tháng 6, với kết quả sơ khởi là một đại diện của ô. Kurt Waldheim, Tổng Thủ Ký Liên Hiệp Quốc, đã ra nhận bức thư của Thượng Tọa và hứa sẽ hỏi am.

Như Nhân Bản đã đăng tin ký trước, T.T. Giác Đức đã khởi sự tuyệt thực từ ngày 10/6/77 trước tòa nhà Liên Hiệp Quốc để đòi hỏi những sự vi phạm tự do tín ngưỡng tại VN được ghi vào nghị i trình của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc đồng thời có quan này phải gửi một phái đoàn điều tra qua Việt Nam.

T. T. TÂM CHÁU BÁO ĐỘNG PHÁT GIÁO THẾ GIỚI.

Trong khi đó, Trưởng Toạ Thích Tâm Châu, nguyên Viện Trưởng Viện Hòa Đạo, hiện đang cư ngụ tại Pháp, đã đánh điện tín cho Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới để nhờ các tiếp hậu các chính phủ trên thế giới yêu cầu "nhà cầm quyền Việt Nam trả tự do cho tất cả các tăng ni Phật tử, các vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo cũng như tất cả các công dân Việt Nam khác đang bị giam giữ".
Ông còn nhắc thêm, TT. Tâm Châu cần là Phó Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới và Chủ Tịch Phật Giáo Thế Giới Phật Giáo Xã Hội.

ĐÀO PHƯƠNG CHÍ

200 CÔ NHI VN. tại ĐAN MẠCH sẽ được định cư tại Nice

Hạ tuần tháng 7 vừa qua, đài truyền hình Pháp loan tin 200 trẻ em cô nhi Việt Nam tại Đan Mạch đã được Jacques Médecin, thị trưởng thành phố Nice (Pháp) chấp thuận bảo lãnh.

200 em cô nhi V.N.này, trng số đó có 157 em gốc sắc tộc, là những nạn nhân chiến tranh được ký giả Đan Mạch Hennning Becker xửi vớt trong cuộc tổng công kích Bắc Việt năm 1972 và đem về nuôi ở đường Cách Mạng, Saigon, với tiền túi riêng và trợ cấp của các hội từ thiện quốc tế. Đến cuối tháng 11 1975, ký giả Hennning Becker thu xếp đưa các em đi tản sang Quam và đến Đan Mạch ngày 28/4/75.

Từ đó, dư luận mọi phía đã xôn xao chung quanh việc gửi hay trả các em về VN. Đến 10 năm 76, sau khi tiếp xúc với Bắc Việt qua trung gian của toà Đại Sĩ Đan Mạch tại Bắc Kinh, chính phủ Đan Mạch đã hội Đan Mạch quyết định trả các em về VN. Quyết định trên gặp chống trả mãnh liệt của các em: một số đánh cắp thuyền bơi ra biển tìm đường trốn, một số khác tìm cách tự tử.

Quối tháng 2/76, một phái đoàn Hồng Tháp Tự VN lạng gò ý sang Đan Mạch bàn chuyện đưa các em về. Lần này cũng gặp sự phản kháng quyết liệt của các em: viết thư lên Ní Hoàng, xuống đường đi bộ chặn không và tuyệt thực. Tháng 4/76, 11 em "củng đầu" nhất bị bắt giam vào 5 trại cải huấn cùng với các trẻ em phạm nhân và nghiện ngập.

Đồng lúc, nhiều quốc gia Âu Châu và ngay cả Linh m u c Seitz ngó ý muốn đón nhận các em nhưng chính phủ Đan Mạch từ chối, viện dẫn lý do "vi quyền lợi của các em".

Gần đây hơn, nhân chuyến công du Bắc Âu, ông Phạm Văn Đông và chính quyền Đan Mạch cũng đã đề cập đến vấn đề này.

Đến nay thì nỗi vui có vẻ đã tan. 200 em sẽ đến Nice định cư. Mong rằng ước mơ của ký giả Hennning, người cha nuôi mà các em gọi bằng cái tên trừu tượng "Anh Ninh" được thành tựu phần nào: "Tôi muốn đưa các em đến nơi nào mà địa lý và văn hoá gần gũi VN để các em có thể sống như một cộng đồng Việt".

HOÀNG HỮU NHÂN

Mỹ nhận thêm 15000 di tản?

Bản tin Toà Bạch Ốc ngày 4/7/77 vừa rồi cho biết Bộ Ngoại Giao Mỹ đã đề nghị TT Carter xin Quốc Hội cho phép thêm 15000 người tỵ nạn V.N. được nhập cảnh Mỹ. Những người đi tản này hiện đang rải rác tại Thái Lan, Mã Lai Nam Dương và các quốc gia Đông Nam Á khác.

Tính từ cuối năm 1975 đến nay, chỉ riêng tại Thái Lan, đã có khoảng 125 ngàn người tỵ nạn từ 3 nước Đông Dương đến tìm tỵ nạn, mà phần lớn là những người Lào và Campuchia vượt biên giới kề bên trón qua.

Theo ước lượng của P h u Cao Ủy Tỵ Nạn thuộc Liên Hiệp Quốc, hiện nay đang có khoảng 80 ngàn người đi tản còn đang tạm cư tại Thái Lan. Một số 40 ngàn người khác đã được định cư tại các quốc gia khác (20 ngàn tại Hoa Kỳ, 15 ngàn tại Pháp, hơn 1 ngàn tại Mã Lai, số còn lại rải rác tại Úc, Gia Nã Đại, và các quốc gia Tây Âu).

Nhưng những con số trên, ta thấy ngay rằng tuy ý định nhận thêm 15000 người V.N. của Hoa Kỳ là đáng quý và đáng mừng, nhưng rất thiếu nỗ lực cần phải được tăng ra để có thể mong một ngày kia toàn thể người đi tản có được đất sống. THIÊN NGÀ

Tạ Công Bằng hay là SỰ HẸP HỒI CỦA MỘT CHẾ ĐỘ

Một ký sự Việt Nam, anh Tạ Công Bằng, cựu sinh viên du học tại Gia Nã Đại, trở về nước phục vụ theo lời kêu gọi của Nhà Nước, vừa tuấn trng khi đi học tập. Được biết, anh Tạ Công Bằng là một sinh viên miền Nam đi du học và tốt nghiệp kỹ sư đại học Gia Nã Đại. Anh là một chuyên viên có tài, được các Hội Yêu Nước tại Gia Nã Đại mời nói dũa về Việt Nam phục vụ. Là một người "tuồng tác yêu nước nồng nàn" (theo lời mở tá của bạn học cùng với anh) anh quyết định từ bỏ sự nghiệp tại Gia Nã Đại và về nước. Về Việt Nam, anh được hướng chế độ cán bộ cao cấp lãnh lương tháng 10 đồng, nhưng anh đã từ chối chỉ hy sinh, tự ý xin giảm lương xuống một nửa. Sau một thời gian ngắn dụng chạm với thực tế của Xã hội chủ nghĩa, anh vô vọng, bất mãn, nghiêm lãnh đã thẳng tính chỉ trích phê bình những điều chiớng tại gai mắt mà anh phải chứng kiến. Kết quả là anh được mời đi học tập và gần đây có tin anh đã chết, xác nổi lên trong lòng sông Trà Khúc. Chết đuối, chết bệnh, chết vì tai nạn...? Các nguồn tin chưa được rõ rệt.

Theo tài liệu của báo Chân Trời Mới số 20-21, cái chết của anh Tạ Công Bằng được Nhà Nước coi là thành tích của cơ quan công an nhân dân trong công tác "tự gian diệt gian". Đầu tháng 5-77, trong một buổi học tập về "Phòng Gian Bao Mật" tổ chức tại Đại Sĩ Quán Việt Nam tại Liên Xô, thuyết trình viên, một nhân viên công an cao cấp đã từng tháp tùng Thủ Tướng Phạm Văn Đồng qua Pháp, đã lên án anh Tạ Công Bằng là một nhân viên tinh báo "ngụy". Theo thuyết trình viên này, anh Tạ Công Bằng xuất thân từ một gia đình có chân trong Đại Việt Quốc Dân Đảng, lúc trẻ từng tích cực tham gia phong trào chống Cộng nên mới được Mỹ Ngụy gửi đi du học tại Gia Nã Đại. Do đó, hoạt động của anh trng Hội Yêu Nước tại Gia Nã Đại và thiên chí về nước phục vụ, là một cơn mạt công an chỉ là âm mưu che dấu mặt d ò của một phần tử tinh báo chống Cách Mạng.

Cũng trong buổi học tập về "Phòng gian bao mật" này, diễn giả khẳng định rằng 80 phần trăm các phần tử hoạt động trong các hội Việt Kiều yêu Nước, ngoài trừ một vài đáng viên Cộng Sản được cử từ Việt Nam sang năm Hội Nj Việt tại Pháp, đều không đáng tin vì "họ phải có thà nh tích hợp tác với địch mới được dịch đãi ngộ cho đi du học và đều có án nợ của Cách Mạng vì qua khư riêng hay vì xuất thân từ những gia đình không theo Cách Mạng".

LỢI CÁNH CÁO CHO NHỮNG KẺ NHỀ DẠ :

Đã khác, ông Lê Duẩn, trng chuyên viên tham vấn của , đã tuyên bố với các sinh viên Cộng Sản VN du học tại Nga rằng :

"Những người tự nhận là yêu nước để đi cố tình quên đi quá khứ chống cách mạng và lý do vì sao họ đã được Mỹ Ngụy ưu ái cho đi du học để bày giở vớ lý dôi h o ú ý Đàng ta phải tin họ, q u ý trong họ, giao trách nhiệm cho họ, như các đồng chí ở đây. Các đồng chí cũng như tôi đều có quyền hỏi họ :

- Nếu họ thực sự giác ngộ cách mạng yêu nước như các đồng chí ở đây thì tại sao chỉ còn ở miền Nam, trong những lúc khó khăn của cách mạng, họ đã không dám từ bỏ các lớp học, tham gia các hoạt động chính trị n ò i thành, đào ngũ khỏi hàng ngũ địch để vào chiến khu hay tự tay lái máy bay ném bom bắn phá các căn cứ quân sự của địch thay vì ném bom phá các làng mạc chiến khu của ta, theo Đảng Cộng M ý cũm nước, mà phải đợi đến khi ra ngoài quốc, hưởng thụ xong bờ thũa sĩa cận, họ mới cảm thấy đi trình độ cách mạng để theo Đảng ta, hoạt động có lợi cho ta. Chắc tôi và tất cả các đồng chí ở đây không ai tin được các lập luận đôn sơ và các đòi hỏi vô lý của họ".

Thưa các bạn sinh viên du học, lợi tuyên bố trên đây có thể là để tài sự ngậm mũi miệng cho những bạn nào còn chưa tìm thấy đường đi.

- ĐINH CÔNG TRỰC

KHẮP THẾ GIỚI DÂN CHÚNG TỶ NẠN C.S.

VN. DI TẢN MỚI HIỂU...

(tiếp theo Tr.1)

định cư tại một đất đi a diễm cảnh thì đó Tel - Aviv vài cây số về phía Nam.

NGA, NHỮNG KẺ KHÔNG MAY...

(tiếp theo Tr.1)

Những không may cho hai không tặc, viên phi công, viên cơ máy bay hết xăng, đáp xuống phi-trường Helsinki thuộc Phần Lan. Không may là vì năm 1974, Phần Lan đã có ký kết với Nga một hiệp ước quy định rằng Phần Lan phải trao trả lại cho Nga tất cả những không tặc non người Nga quy hàng cảnh sát Phần Lan.

HỒI LỘ ĐỀ CÓ THÔNG HÀNH

Vấn theo lời B.S. Huân, BS là một cựu sĩ quan VNCH. Sau ngày 30/4/75, BS đã trải 6 tháng đầu trong một trại cải tạo và khi được thả ra, B.S. bị quản thúc tại gia thêm 6 tháng nữa. Sau đó, BS đã trốn khỏi Sài Gòn trong suốt một năm trời để sửa soạn cuộc vượt ngục vừa kể.

Vừa đáp xuống Helsinki, 2 không tặc đối hỏi n h à chiếc trách Phần Lan phải độ xăng cho phi cơ hầu có thể bay đi một quốc gia an toàn hơn. Phần Lan từ chối, viên có cơ 7 trẻ em còn trên máy bay. Đến sáng ngày 11/7, hai không tặc bằng lồng traotrà 7 đứa nhỏ cộng thêm 13 phụ nữ. Rồi đến chiều lại thả thêm một toán 20 người nữa. Họ lại nhắc lại đối hỏi độ xăng cho phi cơ và một phi hành đoàn Thụy Điển phải lên phi cơ để đi Stockholm.

Phần Lan lại lắc đầu. Dùng đã dùng giấy mai đến n u' a đêm thì số con tin bị giam giữ trong phi cơ thoát thân được ra ngoài. Hai không tặc không còn cách nào khác hơn là đầu hàng nhà chức trách. Các quan sát viên đều nghĩ rằng Phần Lan sẽ áp dụng đúng hiệp ước đã ký kết v à trao 2 người này lại c h o Nga, nói 2 người sẽ bị xét xử. Họ có thể bị đến tử hình.

Nhưng ai được chứng kiến biến cố vừa kể không khỏi bùi ngùi xúc động: con g i b i thăm hỏi là đặt chân trên đất tỵ nạn để rồi còn bị trao trả về với quốc tỵ ?

Đã đành rằng không tặc là một hành động bất hợp pháp. Đã đành rằng sau những năm bần ăn khi người Palestine đã lam dụng phương cách đã man này để gây lên tiếng nói của mình, tất cả thế giới đã đồng loạt lên án những v u bất người lam con tin. Nhưng thứ hỏi xem 2 thanh niên Nga kia, họ cộn cách nào khác lịch để gờ được gồng cùm ,

Theo lời một nhân chứng khác, ở Lê Bình Quý, chính ở. đã phải hồi lộ 70 đồng bạc để có được giấy thông hành như đó ông mới được tỵ nạn đi lại để từ chối cuộc vượt tỵ nạn. Ông Quý cũng là cựu sĩ quan VNCH; từ 1965 đến 1973 ông bị Cộng Sản bắt giữ tại một trại giam Bắc Việt. Đến khi được thả ra, ông trở lại phục vụ quân lực VNCH cho đến ngày toàn miền Nam rơi vào tay Cộng Sản.

Để trốn khỏi công an của chính quyền, ông hóa trang thành thợ sửa xe gắn máy, mặc đồ rách rưới và đi chân đất. Vấn đề sinh sống cũng tạm đủ vì "miền Nam lúc C.S. cướp quyền có đến 1 triệu xe gắn máy, mà bỏ đời thì không biết mấy móc, nên tôi không thiếu việc làm". Ngoài ra, cũng nhờ hồi lộ, ông có được tho cu' trị nên cũng đủ phần lo lắng.

Những bây giờ, lần đầu tiên từ nhiều tháng nay được mặc bộ quần áo tươm tất, cầm trong tay tấm thông hành và thẻ củ trị quý giá đã giúp ông trong những ngày đen tối nhất, ông nói khe: "Tôi sẽ gửi những vật này làm kỷ niệm".

Kỷ niệm để không bao giờ quên.

PHẠM CHÍ.

họ còn vũ khí nào khác hơn để chống lại bạo quyền ?

Làm người ta liên tưởng g đến chuyện người chủ n h à kia, dưới hàng súng của tên tướng cướp, bên đả cho ng ả nhào để thoát thân, làm cho tướng cướp bị thương. Toà xử chủ nhà tử hình và tha bổng tướng cướp.

Câu chuyện không đến nỗi vô lý như quý vị có thể tưởng. Vì nó xảy ra cách đây không lâu lắm, trên một phần đất được gọi là tiến bộ.

BUI TRONG KHUÊ

TRUNG CỘNG: GIẢN DI LẮM...

(tiếp theo Tr.1)

Ông tiết lộ "đời sống tại Trung Cộng khổ sở vô cùng", ông đã từng thấy bao nhiêu người "gần chết đói". "Vi vậy mới có những cuộc nổi loạn trong giới nông dân mới đây, ví dụ tại tỉnh Phúc Kiến". Về phương diện chính trị, chiến dịch diệt trừ "địch Giang Thanh" do chỉ t i c h Hoa Quốc Phong khởi xướng, hiñh như chưa đem lại toàn thắng cho phe đảng cộng yễn vì ông nói "trong không lực chẳng hạn, phe Giang Thanh còn giữ được một uy t h ệ giới hạn".

Được biết chuyện đi h ệ đã được ông sửa soạn tí' mủ từ nhiều năm nay, nhưng c ở hội bằng vàng đã đến với ông khi đến vị ông được thuyên chuyển qua tỉnh Phúc Kiến, tức là sát nách với Đài Loan. Ông ra đi để lại nhà vợ và 3 con. Để tránh phản nạo s ự trng thì của nhà cầm quyền, ông đang vận động Ngoại Trg Mỹ Cyrus Vance sắp công, du Trung Cộng vào tháng 10/1, can thiệp để cho gia đ ình ông được đoàn tụ tại Đài - Loan.

Tướng cũng nên nhắc thêm trước đây đã có 2 cuộc vượt tuyến tương tự tại Trung Hoa năm 1962 một phi công trng qua Đài Loan, năm 1966 c à một chiếc tàu xin tỵ nạn tại Đài Loan. Mới đây nhất, hồi đầu năm, một trung úy phi công Nga số lái Mig-25 bay qua Nhật và hiện được hưởng quy chế tỵ nạn tại Hoa Kỳ.

LÊ THIÊN

Quốc Hội Mỹ điều tra về vi phạm nhân quyền tại VN.

Ngày 16/6 vừa qua tại Hoa Thịnh Đốn, Ủy Ban Nhân Quyền thuộc Quốc Hội Mỹ đã bắt đầu điều tra về nhân quyền tại Việt Nam bằng cách thu nhận những lời tường thuật của một số nhân chứng đáng tin cậy về thực trạng tại V.N.

Trong số các nhân vật sẽ điều tra, người ta nhận thấy ông Theodore Jacquenay, một chuyên viên về vấn đề lao tù tại Việt Nam. Khi người Mỹ còn ở Việt Nam, ông Jacquenay đã từng từ chức k h o i chính phủ Mỹ và từ chối ch ế độ lao tù của TT Nguyễn văn Thiệu. Sau ngày 30/4/75, ông đã nhiều lần lên tiếng phản kháng chính sách đ ạo tàn của nhà cầm quyền mới và m ở t nguồn tin cho biết ông đang sửa soạn một hồ sơ về những vi phạm nhân quyền tại Việt Nam.

Linh mục Gélinas cũng đã được một điều tra về những điều mà thấy tai nghe trng thời gian một năm linh mục sống dưới chế độ mới.

Các giới V.N. tại h ả i ngoại về tình hoàn h i đ ón tin trên. Tin này chứng t ở của cố gắng của người V.N. tỵ nạn trên toàn thế giới để giống lên tiếng nói n h ả n quyền đã gặt hái được những kết quả đầu tiên. Người t a mong rằng Quốc Hội Mỹ sẽ mỗi nhiều nhân chứng hơn nữa, nhất là những người Việt mới trốn khỏi nước, h ả n không thiếu những tiết l ộ mới mẻ và quan trọng. Một người tin đang được truyền tụng là cựu dân biểu quốc - hội Cộng Sản Nguyễn C ờ ng đang hiện tỵ nạn tại Nhật cũng đang lo thủ tục để qua Mỹ điều tra.

TRẦN VĂN NGỌC

GIỚI THIỆU NỮ SĨ

NHƯNG CÁI SỰ GÌ THẬT VUI ẤY

...Ba em bây giờ già lắm, lại mắc chứng thần kinh, chắc phải ngày nào có một sự gì xảy ra thật vui, thì mới khỏi được bệnh.

...Tuần vẫn chưa về, không biết đến bao giờ, tôi nghiệp mà em với mấy đứa nhỏ...

Bức thư chỉ vắn vắn có mấy hàng đã làm tôi suy nghĩ.

x
x x

Ông Vạn, cha của Lý. Hình ảnh người đàn ông thật vui tính, thật hồn nhiên, hình ảnh chấp chớn đến với tôi, từng lúc, từng quãng thời gian, mỗi thời gian một khác. Lần thứ nhất ông Vạn được người đưa đến giới thiệu với gia đình chúng tôi, ông ta cất tiếng chào me tôi ngay từ ngoài cổng.

- Chào bà cụ, bà cụ mạnh khỏe...

Chỉ qua đến chén trà thì hai là câu chuyện đã đi vào mục đích, và mục đích của ông Vạn đến là để chặt chẽ về đạo giáo. Ông Vạn mới bắt đầu đi chùa, và rất muốn tìm hiểu về kinh điển, về sự tu hành... Nghe tiếng đồn me tôi là người tu, lại từ miền Trung vào nên ông Vạn xin đến để nghe chuyện, những chuyện gì mà từ trước chưa được nghe. Ông Vạn hỏi những câu hỏi thật đơn sơ, đôi với thời buổi này sách kinh in ra nhiều thì không ai cần phải hỏi ai nữa.

- Đại thừa là chi hén bà cụ? Còn tiểu thừa? Sao mình gần tu Miền hơn mà lại không theo tiểu thừa như họ. Tại sao mấy ông bạn màu vàng giống áo ông "Đua"... hén bà cụ.

Me tôi trả lời từ mi' từng câu, lắm câu me tôi chỉ mỉm cười mà không chịu trả lời. Ông Vạn ra về, me tôi khen rằng người miền Nam có tính hồn nhiên, đời sống, sự hồn nhiên này hẳn do đất đai phì nhiêu, do cuộc sống dễ dãi tạo nên. Trong khi người miền Trung thật lắm lì, quen nhau hằng tháng trời vẫn chưa chịu nói chuyện.

Trước khi từ giã, Ông Vạn nài nỉ me tôi đi viếng chùa với gia đình ông ta để: "Ba cụ thăm một cảnh chùa miền Nam của tui tui, coi có khác gì chùa miền Trung của bà cụ".

- Chùa chiền thì ở đâu cũng Phật Tượng, Tam Bảo, tăng nư, cũng kính hòm kính mai, còn có chi nữa mà khác.

Ông Vạn thích nghe những tiếng nói Phật mà me tôi thường dùng trong lúc nói chuyện, về nhà có bố bắt chiếc để nói lại với các con và muốn các con cũng phải làm quen với chúng tôi.

x
x x

Bảng đi một thời gian, một hôm trong câu chuyện Lý kể:

- Ba em vừa phát mình thêm một điều mới, đó là Mặt Trăng Giái Phóng. Tại tháng Tuần không biết nó mua đâu về được cái máy phát thanh nhỏ có thể nghe trong giường ngủ, ba em thích lắm, để ngay bên gối, tôi nào ông cũng bắt đầu Mặt Trăng nghe cho tôi hết mỗi chịu ngủ. Chỉ tôi

nghe ông nói, chắc ngạc nhiên lắm, chủ chính phủ phóng phóng y như là giọng của phát ngôn viên.

Từ lúc quen với gia đình Lý, tôi vẫn thường tới thăm nhau, có khi ở lại ăn cơm, ngủ lại và chúng tôi khá thân nhau. Gia đình Lý có sáu anh em, người nào cũng hiền ngoan và lễ độ, nhờ sự giáo dục tận tụy của bà Vạn, người me đã hy sinh hết cho các con, tôi vẫn thường nghe bà nói chỉ câu xin sao cho các con nên danh nên phận. Hình như người me ấy đã xót xa vì gia đình thiếu danh phận, mà danh phận tức là bằng cấp chức tước. Đó hẳn là điển hình đạt tới của con người, theo ý người me ấy.

Ông Vạn chỉ là một tiểu công chức, không giàu, tháng tháng mang hết số lương về trao cho vợ, mặc vợ muốn xoay xở cách nào, ông không cần biết tới. Cơ nhiên, với số con và số lương của chồng bà Vạn phải biết tần tảo, mà làm việc gì để gia đình không bị thiếu bàn tay nội trợ. Bà Vạn khôn ngoan học nghề buôn hàng chạy, ai có món nữ trang nào muốn bán, hay muốn mua, thì đến hỏi bà để bà lại đi hỏi chỗ khác. Chỉ có thế mà gia đình đã đủ sống, các con đủ tiền ăn học

x

Một thời gian cách vài năm sau gặp lại gia đình Lý thì tất cả sáu anh em đều nên danh nên phận, tức là đều ra luật sư bác sĩ. Ông Vạn về hưu trí, mọi người đều tấm tắc khen nhà này thật khéo tu.

Lý thường phân nản là ba em càng ngày càng chịu chính phủ mạnh quá, nhất là từ độ có cái chương trình Người cây có ruộng, ông Vạn đành chịu bán cho chính phủ một t số ruộng tốt, cạnh ruộng cái. Ông già cảm thấy mình bị ức hiếp, thiệt thòi, xã hội thiếu công bằng. Chối nhiều hơn và nghe đài Mặt Trận cũng say mê hơn, giờ nghe đài trở thành thiêng thiêng, làm khi đi đâu cũng phải ra về cho kịp nghe.

Lẽ lúc tuần của ông già, mấy anh em Lý chung tiền mua một cái máy vô tuyến có cả băng đầu trực tiếp, thật tốt, để tặng bố làm món quà lục tuần. Nhờ thế ông Vạn có thể thâu ngay, để dành ngày mai nghe lại một lần nữa, nếu cần, nếu thích.

Từ ngày có cái máy mới, ông Vạn ăn nói khác hẳn, vắn vè hơn, biết dùng nhiều danh từ hơn... Ông có thể đọc từng câu dài "...cuộc đấu tranh của chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân được phát huy trong cuộc đấu tranh của Cách Mạng, được kết tinh trong tinh thần bất khuất!!"

Thách ai chi? Nghe qua một lần mà nhắc lại đúng, nếu ông Vạn không có cái máy thâu và phát đi phát lại cả chục lần thì chưa chắc ông già đã có thể nói theo mà không vấp vấp.

Lý mách với tôi: - Bây giờ ba em không còn cái giọng chất phác hồn nhiên do đất đai phì nhiêu của miền Nam tạo nên nh

ngày trước theo lối phê bình của me chi nữa. Chi đến mà nghe ông tuyên truyền...

- Rồi tui bay coi, họ mà vào là cuộc sống của mình hoàn toàn thay đổi, tha hồ mà vinh quang, tha hồ mà công bằng xã hội, chủ cái t h ú thắng Thiệu, cha đời nhà nó, tui nó mà làm cái gì...

- Ba nghe họ tuyên truyền nhiều quá...

Tuần, chỉ có mình Tuần dám cãi ông, và chỉ có mỗi một lần ấy vì Tuần là đứa con được ông quý nhất. Nhưng anh chàng cũng bị ông hét cho xanh mặt.

- Tui bây đừng có trịnh khôn hơn rạn, tao để ra tui bây, bộ tui thắng Thiệu nó không tuyên truyền sao, nghe mà phát chán. Tao với mà tui bây làm việc còn lười đ'ề nuôi tui bây ăn học, ra đời luật sư, bác sĩ mà coi có đứa nào làm ra được trên mấy chục ngàn một tháng đâu.

Thế là im lủn cả nhà, cho ông già nói gì thì nói, mỗi lần con đứa nào mới sắp lên tiếng là bà me đã đưa mắt ra hiệu bảo im. Nhưng anh chàng chi chàng nào muốn vào làm đầu làm rề nhà ấy thì phải biết im lặng, điều kiện tất yếu đã được đưa ra ngay từ buổi đầu. Tức là có lời dẫn, ba nói gì để ba nói, mình cứ làm như không nghe là yên, nói ông chửi, hết làm àn.

x
x x

Thời gian chông chất thêm một số năm nữa, chỉ còn mỗi cô út là chưa lấy chồng, háh vì các cậu vào làm rề mà không biết giữ môn, giữ miệng nên bị bay hết. Chẳng cậu nào cưới được cô út, may mà cô về vừa xinh vừa giỏi nên bà me cũng không đến nỗi lo sợ lắm. Còn ngày giờ...

Quốc sống hiền hoà, àm cúng, mỗi đứa con đã mang về thêm một hai đứa cháu. Tuổi già của hai ông bà Vạn có thể nói là may mắn nhất, hạnh phúc nhất. Qua bao nhiêu biến cố mà không chút sút mẻ, lại thêm người, thêm của, nếu ông Vạn không bị cái chương trình Người Cây Có Ruộng của "thắng Thiệu" nó làm bức mình thì quả hoàn toàn. Nhưng thời như thế này cũng đã là đẹp lắm rồi, sau ba mươi năm chiến tranh, mấy đứa con trai không thành nào thành thường phẩm bình, không thành nào hy sinh vì tổ quốc, trong khi hầu hết mọi gia đình trung lưu đều không tránh khỏi cảnh tởc tang.

Người thóa mản nhất là bà Vạn, vì con cái đứa nào cũng có danh phận, cái miệng của bà đã đạt tới, từ đầu đến rề đều là bác sĩ t h ú c thụng lư. Phải nghe họ bàn cãi, nói chuyện, mới thấy là bao nhiêu tinh tú, u tu, đều quy về dưới mái nhà này, có kẻ gan tị còn thề mề đặt câu hỏi, họ đã làm gì mà được Trời đãi nhiều quá vậy?

Sự nhận định của người xưa là nhà nào có tiếng họ và tiếng khóc của già và trẻ thơ là nhà ấy có phúc, đúng như thế. Nhà ông Vạn lúc nào cũng có hai ba chiếc xe hơi để trước ngõ của các con rề con đầu về thăm bố me, trong sân lũ cháu nội cháu ngoại bị bỏ, tập nói nếu không là tiếng hét la đùa giỡn của lũ cháu lớn hơn, hoà với tiếng oe oe và tiếng ru hời của mấy người giữ em.

Nhà đang đông, đang vui như thế nhưng từ độ có tin chiến trận gia tăng đ' miệt Cao Nguyên, tiếp đến là tin mất Kontum, mất Pleiku, một Đà Nẵng... câu chuyện tr ở thành những sự bần bạc lo lắng. Vì từ con trai đến con rề, ông nào cũng là quân nhân về, tình trạng này rồi chẳng biết ra sao... Riêng ông Vạn là người hơn hơ vui mừng nhất, giọng ông nghe huyền hoang thêm, tin tưởng thêm.

- Họ mà vào là tao cũng hết, tao cho hết, rồi tui bây coi, công bằng xã hội mà, như vậy mới thiết là công bằng xã hội, tao chỉ để lại mỗi mầu ruộng đủ sống dưỡng già...

Những các con, mấy đứa đầu vôi rề là thứ đồ ngoại tộc mà gia nhập vào nên chúng nó có cái giọng chia rẽ, xúi dục. Chúng nó tính chuyên ra đi. Bà Vạn khóc, người me sợ hãi mỗi khi nghĩ đến phải xa các con, hơn nữa là xa các cháu. Nhưng đứa cháu do một tay bà chăm bón, thay từng chiếc tả, pha từng bình sữa, giữ chúng nó có khi

hàng tuần lễ; vì me chúng nó phải đi làm việc. Đứa nào có cũng hầu như ló lên trong tay bà, thế mà bây giờ đành để chúng nó ra đi, mà đi đâu?

Đà Nẵng mất rồi, Qui Nhơn không còn, Nha Trang tàn tạ. Các con càng lo lắng, ông Vạn gần lên khi nghe cái ý định ra đi.

- Tại sao lại phải đi, tui bây đang ăn yên ở yên, nhà cao cửa rộng không sung sướng sao mà đòi bỏ đi. Bộ người ta không cần thì bác sĩ, luật sư sao? Bộ họ là phường đầu trâu mặt ngựa, quẻ khát máu của ngục Á Tý sao? Bộ họ không phải là người Việt t Nam sao?

Tao ở đây không đi đâu hết, tui bây đưa nào muốn nguợc nước đi đâu thì đi. Đồ bất hiếu, đồ vô ơn, nuôi cho nó ăn học, khôn lớn rồi, bây giờ nghe nước nhà giải phóng nó lại đi bỏ đi.

Hồ hết không xong, ông Vạn lại đòi sang giọng nài nỉ từng đứa.

- Ba mà không biết các con sợ cái gì. Theo như ba vẫn



Minh Đức Hoài

NÓ

● Nếu Trời cho bắt đầu lại từ đầu và nếu mình được chọn lựa cuộc sống của mình, nghĩ cho kỹ, có lẽ Minh Đức sẽ đi tu". Câu nói của nữ sĩ Minh Đức Hoài Trinh phân ảnh lại phân nào nếp sống hiện tại của chi. Căn nhà chi ở cũng dùng làm toà soạn nhà Hồ ở Việt Nam, giống như một cái am. Cao chốt vót ở lầu 6, khách đến phải leo 6 tầng cầu thang gỗ mới gặp được chủ nhà; cảm tượng không khác mấy leo núi đi lên am.

Căn nhà vốn ven 2 phòng nhỏ nhưng ấm cúng và mang sắc thái đặc biệt của chủ nhân nó. Đầu đầu cũng thấy sách, phần nhiều là sách cổ và sách chi Hán, và nh ứng vật dụng ngộ nghĩnh mang ít nhiều tinh chất nghệ thuật: bình sơn mài, bộ đồ trà... Trong căn phòng làm việc, một bức địa đồ Việt Nam lớn treo trên tường, đắp vào mặt khách lạ với bốn câu t h ở mà chính Minh Đức đã trích màu tay viết lên:

MINH ĐỨC HOÀI TRINH

nghe trong đài mỗi đêm thì biết họ là những người nhân đạo, vì dân vì nước. Bao giờ cũng chỉ muốn cho dân sung sướng, ấm no. Các con đầu có làm tôi lệ gì mà phải sợ ai. Tuấn, nghe lời ba cho ba vu. Ba má già rồi, con đừng nghe mấy đứa kia. Kệ chúng nó, chúng nó muốn đi theo vợ theo chồng, để bỏ cha bỏ mẹ ở lại thì kệ chúng nó, con đừng thêm nghe. Ba coi như tại nó là đồ bỏ, con mà đi thì mấy đứa cháu nội cũng nhát của ba cũng phải đi thì ba còn vui làm gì nữa, ba sống làm gì nữa...

Ông chửi rồi ông đi, bên cạnh những giọt nước mắt của bà thì má vẫn không xong, có hai đứa nhất định đi, mang theo mấy đứa cháu. Thật là đồ bất hiếu, ra đi mỗi đứa một cái bị, giống như là phỉ lòng ăn mày. May mà còn lại bốn đứa, nhất là thằng Tuấn, vợ nó cũng muốn đi nhưng nó phải vắng lời ông nên đành ép vợ, bắt phải ở lại. Tuấn là bác sĩ quân y, nó là đứa con cưng của ông và nó cũng là đứa ích lợi

nhất trong gia đình. Hí hục nuôi bao nhiêu năm trời mới được một thằng con ra bác sĩ để lúc tuổi già cho nó chăm nom lui tới, nhờ có bệnh nặng, nó cũng có thể đưa đi vào nhà thương một cách dễ dàng, nó lo, nó gửi gắm nơi này nói khác. May mà thằng Tuấn không nghe lời vợ, ông Van cầm tay Tuấn nói n h u muốn khác vì mang ơn nó:

- U con, khôn ngoan ở lại với ba má, tại nó ngu tại nó ra chết đói ở ngoại quốc, mình ở trong nước chẳng gì cũng ông này bà nó với người ta. Ba má tu hành nhân đức từ xưa tới nay, trời không hại ba má đâu, con cứ tin ba đi, rồi con coi, ban nghe đài mỗi đêm mà con.

Bốn đứa con chịu ở lại nhưng không đứa nào làm ông hài lòng bằng sự chịu ở lại của Tuấn, nó dám cãi lại vợ nó, cha mẹ vợ nó, để nghe lời ông, vì tin ông, vì ông tin dài, ông nghe đài mỗi đêm.

x
x x

Họ vào. Những ngày đầu tiên ông Van và mừng lại với gia đình, ông khỏi cần nghe đài ban đêm ông có thể nghe ban ngày, nghe một cách tự do không phải lên lút, để cho cả xóm cùng nghe. Tuy nhiên bà Van hay khóc thầm vì nhớ mấy đứa cháu đã phải ra đi theo bố mẹ chúng nó, ông phải dỗ dành, còn vợ chồng thằng Tuấn đó bà khóc làm chi.

Một tháng sau, thằng Tuấn ra trình diện và phải đi học tập, bao nhiêu người đều phải đi học tập, như vậy mới thay đổi đầu óc, mới tốt, ông Van cũng tin như thế, rồi một đôi tuần, mồi bữa nó về, tha hồ má vui, vì cha con nói cùng một đ ngôn ngữ, hai người cũng một bồng tâm chí có sự không hiểu nhau...

Những thời gian qua, một tháng, hai tháng, ba tháng, rồi chín tháng, một năm, rồi hai năm, vẫn không có tin về. Bao nhiêu sự đổi thay mà ông Van không hề chú ý vì không bao giờ để ông nghe trong đài nói tới.

Những sự thay đổi lạ lùng đối với những tấm lòng chân thành tin tưởng của những người như ông Van.

Ông Van già đi như được ai thêm cho mười tuổi, hồi hần, mỗi lần nhìn lũ cháu nội gây cơn vì thiếu ăn, thiếu thiếu Nhật là cái nhìn của đứa con đầu làm ông Van sợ hãi. Cái nhìn nghiêm rắng, thắm lằng, không nói thành lời, dẫn xuống để tránh một ai búng nỏ mà chắc phải là ghê gớm lắm.

- Con vợ nó ngó tao là m tao sợ, ông già nói thêm thì một mình rồi quay tròn đi chỗ khác.

Ông Van thay đổi hẳn, không nói, không cười, không ăn, không ngủ như ngày trước nữa, cố nhiên là cũng không thức nghe đài nữa. Ngày nào ông cũng ra ngồi ở chỗ của thằng con trai vẫn ngồi, ngồi từ sáng đến trưa, từ trưa đến tối.

Một lần, chỉ một lần thôi ông Van có một cử chỉ thật hung bạo không phải đối với vợ con mà đối với cái máy phát thanh. Cái máy đã lửa

đội ông, ông ném nó xuống sân gạch bằng độ ý cho nó hòng đi, để đứng bao g i ở nghe được nữa. Cho nó vỡ quách đi, đồ nói láo.

- Tuấn đi rồi ba chết mà không gặp lại con sao, ba đừng, ba đừng là cái máy nó nói thật ba mới giữ con ở lại, nếu không ba cũng ra đi, cái cột đèn cũng đi, con chó con gà cũng đi...

Tuấn bây giờ con ở đâu, con tha cho ba, tại con, ai biểu con bày đặt cho ba cái máy.

Chỉ có một lần ấy rồi thôi Bác sĩ bảo ông già mắc chứng thần kinh, chỉ khi nào ngày nào có một sự gì thật vui u i xảy ra trong cuộc đời. Những cái sự gì thật vui ấy, phải là một nguồn vui chung cho tất cả chỉ không phải c h i riêng cho cá nhân ông Van.

Có như thế may ra ông già mới thoát.

- Và chúng mình chờ... L ý đi.

MINH ĐỨC HOÀI TRINH

nghiệm thấy triết lý n h a Phát là đúng. Cái gì mình cho là của mình cũng có thể mất đi. Cách đây không lâu, Minh Đức bị tai nạn máy bay, bây giờ tưởng tưởng lại, biết đâu mình có thể mãi luôn cả trí khôn, trí nhớ. Thật là kinh hãi! Cho nên Minh Đức quan niệm nhà mình như ngôi chùa: ai đến cũng tiếp, cần gì lấy đi cũng chịu, cho gì cũng chịu, vì chẳng có gì thật sự của mình".

Cần phòng còn lại đúng làm nơi nghỉ ngơi, tuy vậy cũng đầy sách vở. Trong một góc phòng là một bàn trà ở phía. Trên tường treo nào đàn tranh, sáo, gu-ta và nhiều loại đàn cổ khác. Giữa phòng kê một chiếc bàn nhỏ trên đó có bộ đồ trà và hai chậu

Trong cái am kỳ la này, cuộc phóng vấn đã diễn r a thật thoải mái trong tình thân rất cởi mở và dễ thương của nữ sĩ.

-Hỏi: Quan niệm nghệ thuật của chị như thế nào? Theo chị thế nào là một tác phẩm văn chương hay?

-Minh Đức: Viết văn cần nhất là thành thật. Không thành thật thì không chuyên đạt được ý mình đến độc giả, độc giả không sao tin được. Còn một tác phẩm nghệ thuật hay phải mang lại một cái gì cho người đọc. Cái gì đó khó định nghĩa, nhưng một cái gì ích lợi, dù là một thoang rung cảm nhẹ do một tác phẩm thuần túy văn chương đ e m lại...Thường khi, một tác phẩm văn chương hay phá i

quốc viết gửi về Việt Nam, đối với mình chỉ là một sự giải tỏa tâm tư, không hiểu tại sao nhiều người l a i thích thế.

Có một thời ở Việt Nam các anh em cũng thường đặt vấn đề so sánh Minh Đức viết báo, Minh Đức viết văn và Minh Đức làm thơ. Theo các anh em thì viết báo không khó, c ó học là viết được, còn v iết văn làm thơ mới là thiên phú không bao giờ học được. Kinh nghiệm của mình thì ngược lại. Nhớ lại, mỗi lần nhận viết một bài cho Tập San Quốc Phòng ở Việt Nam hay nhận làm phóng viên tại các hội nghị quốc tế, mình mất cả tháng trời, trong việc khảo cứu tài liệu, tìm luận cứ để viết bài cho có giá

thật tế nhị. Một lần n ói thay cho những người qua tin Cộng sản và chết vì quá tin Cộng sản. Giống như nhân vật trong truyện "Những cái sự gì thật vui ấy...", giống như bao người dân miền Nam chết phác khác, đã phải trả một giá quá đắt vì tin dài Hà Nội trong một lúc bất mãn nhỏ với chính quyền Nam Việt Nam.

-H: Xin Chị cho biết quan niệm sống của Chị.

-M: Tôi sống phải có ích cho người chung quanh. Đứng (như Mao Trạch Đông nói) về ích thuơ cá nhân, vì phần c òn đem lại một số cho đất đai. Nhớ lại những năm mình về Việt Nam, đối sống mình ý nghĩa vô cùng. Vì mình cảm thấy mình có ích cho những

CHUYỆN với MINH ĐỨC HOÀI TRINH

"Quê hương ta bé nhỏ
Máu chảy hoài chưa thôi
Đau thương từng ngọn cỏ
Núi chi được thành loi"

Những ai quen đọc Lá Thư trong Bách Khoa thời trước của nữ sĩ hẳn không ngạc nhiên trước mỗi tình huống hương đậm đà của chị. Xa VN rất lâu, chị ốm ấp hoài bão trở về sống như một người dân thường và đem lại chút gì cho quê hương. "Lần về vừa rồi, Minh Đức tưởng là về luôn, đã thu xếp hết mọi việc trong chiều hướng này. Nhưng không ngờ chỉ được hai năm. Hai năm đầy ý nghĩa, vì mình cảm thấy mình ích lợi, ích lợi cho các anh em sinh viên Đại Học mình dạy, ích lợi ở từng chuyện nhỏ cho những người chung quanh, cho em bé bán chè mình gặp, cho c h i giúp việc với mình v.v..."

Nhưng không ngờ, "con nghĩ để nghị và Tadi quyết định. Không có gì trường tồn cả, công ngày mình càng lớn g

cây mà chị chăm sóc thật kỹ lưỡng và coi như "trí kỷ". "Không hiểu tại sao Minh Đức thường cây làm, vì nhớ đã thế, tính cô độc không thích chơi với ai, suốt ngày chỉ quanh quẩn chơi với cây. Đời v ở ở mình, cây cũng có linh hồn, có xúc cảm. Tuy rằng khoa học hiện đại đã chứng minh loại cây biết thông tin khác nhau, biết sợ hãi... nhưng mình không cần khoa h o c chứng minh cũng tin rồi". Và chị nhoeen miệng cười t iết lộ: "Mình hay cho cây c u a mình uống trà tàu với mình làm". Những thú tiêu khiển của chị thật khác thường giữa đàn thì Ba Lê với v này: đàn tranh, sáo, trà tàu, viết chữ Hán, làm thơ và đọc Kinh Phật.

viết bằng cuộc đời mình, xứng màu mình, bằng những đêm không ngủ, những phút thở dài khác khoai... Phải tr a giá tác phẩm mình viết...

-H: Chị thích viết loại văn nào nhất: truyện dài, đoạn văn, thơ, tùy bút...? và chị cảm thấy thành công nhất trong loại nào?

-MĐ: Thật ra, Minh Đức viết đủ thứ nhưng thích nhất là truyện dài. Còn thành công trong loại nào thì tùy độc giả. Có nhiều người rất hâm mộ "Lá Thư" viết trong Bách Khoa thời trước của mình. Họ bảo nó Bách Khoa ra là đọc "Lá Thư" của Minh Đức trước. Họ cho là "Lá Thư" để đọc, từ người bình dân đến ông giáo sư đại học cũng t hấy thích. Thời đó, mình ở ngoại

trị và đọc được. Bây giờ, cũng thế, viết tờ Hồn Việt Nam, mình khổ nhất với mục Hoàng Đạo. Mỗi lần viết một bài lại phải tra cứu cả mồi cuốn sách Tàu, sách Tây, dẫn đo từng chữ dùng, mỗi chữ mỗi kiểm diêm lai cho chính xác. Trong khi đó, sang tác một bài thơ, đối với mình, nhanh và dễ hơn nhiều.

-H: Tác phẩm nào của Chị được Chị thích nhất?

-MĐ: Truyện dài "Bên Ni Bên Tê" sắp xuất bản. Mình viết nó mất mấy năm, từ 68 đến 72 mới hoàn tất. Trong đó, người Bên Ni nhân mình là Bên Ni, gọi người Bên Tê là Bên Tê, rồi ngược lại Bên nào cũng cho mình là đúng, nhưng van m ở đến bên kia. Đó là một cuốn truyện chính trị

người đồng hương, dù là những cái ích nhỏ nhỏ. Như việc viết hộ một cô bé, rồi cuối tháng thấy cô ta chưa lãnh được lương lại đến giúp cô ta; như mở hàng chuỗi nường cho một cô bé khác, để "đem cái hèn của chị" đến cô ta (theo lời cô nói), lần ấy mình đã bao hết mọi người ăn chuỗi nường làm có giá cảm động vui ra mắt, rồi bao dịp khác... Hiện nay, ở bên này, mình cảm thấy cuộc sống của mình vô ích thừa thãi. Chờ khi nào...

Dù Chị không đời lồi, kể phóng văn cũng hiểu. Chị đang chờ "Cái sự gì thật vui ấy" cái sự vui chung cho tất cả người dân Việt Nam, trong nước cũng như ngoài nước.

TIÊU ĐAO

Hãy tìm đọc :
HỒN VIỆT NAM
do Nữ Sĩ Minh Đức Hoài Trinh
chỉ trường để tìm về :

VĂN HÓA và DẪN TỌC.
Do soạn và trị sự : 5 Rue
des Chantiers, Paris 5E -
Điện thoại : 325 49 00.

Hãy đón nghe :
CHUYỆN TRINH PHÁT THANH
TIẾNG VIỆT
do Nữ Sĩ Minh Đức Hoài Trinh
phụ trách trên băng tần France

Culture, mỗi sáng thứ bảy từ
6g50 đến 7g. Chương trình
phát thanh 2 tuần 1 lần, sau
hệ tháng 8 sẽ tiếp tục vào
các ngày 10-9 và 24-9.

Đặng Tiểu Bình được phục chức

Thờ là Đặng Tiểu Bình đã chính thức được phục chức. Ngày 24-7-77, hàng trăm triệu công dân Trung Hoa đổ đã tuần hành trong các đường phố để tung hô việc hồi phục cho Đặng Tiểu Bình ba chức vụ mà ông đã nắm giữ trước những biến cố ngày 5-4-76 tại công trường Thiên An Môn (Bắc Kinh); phó chủ tịch Đảng Cộng sản, phó thủ tướng chính phủ và tư lệnh tối cao Quân đội nhân dân. Một tuần lễ trước đó, nhiều bích báo đã xuất hiện trên các đường phố Bắc Kinh để chào mừng sự trở về của Đặng Tiểu Bình.

LẦN THỨ NHÌ ĐẶNG TIỂU BÌNH

Đây là lần thứ nhì Đặng Tiểu Bình ngồi được lên mặt nước sau khi đã bị công kích chỉ trích nặng nề. Trước vào các thành phần thân L ở u Tiểu Kỳ, Đặng Tiểu Bình đã bị chỉ trích và cách chức lần thứ nhất trong cuộc Cách Mạng Văn Hóa năm 1966. Chính Chu Ân Lai đã từ từ lôi Đặng Tiểu Bình ra khỏi bóng tối trong những năm trước tiếp theo thời kỳ sôi động của Cách Mạng Văn Hóa. Đầu năm 1976, trước khi Chu Ân Lai mất, Đặng Tiểu Bình đã lên đến chức vụ phó t h ú tướng và nắm nhiệm chức vụ quan trọng trong quân đội và trong việc giao tế với các quốc gia tư bản. Ngày 8-1-76, Chu Ân Lai mất. Một tuần lễ sau, chính Đặng Tiểu Bình được đọc văn tế khốc họ Chu: ai cũng nhìn nhận rằng Đặng Tiểu Bình sẽ là người thay thế Chu Ân Lai trong chức vụ thủ tướng chính phủ. Nhưng chỉ ít lâu sau, nhân ngày lễ Thanh Minh 4-4-77, đã xảy ra những biến cố tại công trường Thiên An Môn. Chuyện gì đã xảy ra hôm đó, vẫn chưa ai được rõ. Tại công trường Thiên An, hàng vạn người đã lũ lượt mang vòng hoa đến chân đài kỷ niệm các anh hùng dân tộc Trung Hoa để kính dâng tưởng niệm Chu Ân Lai. Nhân dân đông đúc đó, nhiều sự hỗn loạn, đã đã xảy ra. Phải chăng chính Đặng Tiểu Bình đã có ý định lợi dụng lễ tưởng niệm Chu Ân Lai để lật đổ Hoa Quốc Phong là người đã phỏng tay trên chức thủ tướng chính phủ của mình? Hay p h á i chăng chính các đối thủ của Đặng Tiểu Bình đã gieo hỗn

loan vào trong cuộc biểu tình để có một số loại từ đích thị? Không ai được rõ.

Chỉ biết rằng, ba ngày sau đó, Đặng Tiểu Bình đã bị hội đồng trung ương Đảng lật tất cả mọi chức vụ, những điều lạ lùng, Đặng không bị đuổi ra khỏi Đảng Cộng Sản Trung Hoa. Trong những tháng cuối cùng của đời Mao, đối quyền một chủ tịch đã rất suy yếu, các phe đảng thì nhau tác yếu tác quái. Báo chí Đảng nằm trong tay phe sau này sẽ bị gọi là "tử quái" và tha hồ gán cho Đặng Tiểu Bình những tội lỗi xấu xa, to lớn nhất. Nhưng điều ngạc nhiên khác: Đặng Tiểu Bình vẫn khư khư từ chối không chịu làm bản tự kiểm thảo n h ú thông lệ trong các nước Cộng sản. Bị các sinh viên Đại học Bắc Kinh chất vấn, Đặng chủ nệm chối bảo rằng: "Tôi già lắm rồi, tại không nghe được lời nói, nên không hiểu được những gì các anh đang nói!"

"TỬ QUÁI" BỊ HẠ BỆ

Tháng 9-76, Mao chết. Phe Tử Quái - Giang Thanh, Vương Hồng Văn, Giang Văn Luận, Trương Trung Giáo - ra mặt hoành hành. Nhưng chẳng được bao lâu: tháng 10-76, thủ tướng đương thời Hoa Quốc Phong ra tay chớp, nhong, bắt trọn 9 "tử quái" hạ ngục mà không gặp sự chống trả nào. Và dĩ thế là báo chí Trung Hoa đã lai chạy t ừ thái cực này sang thái cực khác. Sau bao nhiêu tháng hạ nhục tên "xét lại" Đặng Tiểu Bình thì nay lại quay ra tố cáo bọn "phiêu lưu" tử quái.

Việc phục chức cho Đặng Tiểu Bình đặt ra một vấn đề nan giải cho Hoa Quốc Phong. Nếu Đặng được phục chức, tức là quyết định cách chức năm xưa là sai. Nhưng quyết định này lại là một quyết định của chính Mao Trạch Đông. Hai giả thuyết: hoặc giả lúc bấy giờ Mao còn minh mẫn thì chẳng lẽ Mao làm gì? Còn nếu Mao đã bắt đầu quá suy yếu và bị bọn "tử quái" giật dây thì giảng làm sao cho quân chúng là quyết định phong Hoa Quốc Phong làm thủ tướng cũng của Mao và cũng trong khoảng thời gian đó, lại là một quyết định minh mẫn??? Thật là nan giải. Điều tệ nhất cho Hoa Quốc Phong là

bắt được Đặng Tiểu Bình nhìn nhân một số lỗi lầm của mình. Nhưng Đặng vẫn nằng nặc khư khư, và đôi phải được phục hồi nguyên vẹn những chức vụ cũ.

TỬ TƯỚNG CỦA ĐẶNG

Điều đó nay đã thực hiện. Hậu quả đời voi nên chính trị của Trung Hoa đó sẽ ra sao? Đặng chủ trương "bốn canh tân": nông nghiệp, kỹ nghệ, quốc phòng, khoa học. Đặng chủ trương theo gương các cường quốc Âu Tây để nâng trình độ của Trung Hoa lên hàng cường quốc kỹ nghệ thế giới. Và trong mẫu phát triển Âu Tây, phải đặt ra vấn đề năng xuất, và muốn đạt được năng xuất cao thì phải có "động lực"; t a i các quốc gia tư bản, "động lực" này là đồng tiền. Và ở đây, trái hoàn toàn v ớ i đường lối của Mao, Đặng Tiểu Bình chủ trương đồng tiền thường công cho những a i làm việc giỏi nhất. Cũng trong mẫu phát triển Âu Tây sự thường phạt phải theo khả năng, trong khi trong thế giới Cộng sản, thường phạt chỉ theo mức độ trung kiên với đảng. Ở đây, Đặng Tiểu Bình lại khác Mao. Đặng chủ trương rằng: "Bất kể là con mèo nào bắt được chuột". Nói tóm lại, Đặng Tiểu Bình muốn dẫn dắt Trung Hoa vào con đường mà Mao vẫn hằng tin cậy: đó là c o n đường "xét lại" mà cha để l à k út xép.

Một hậu quả trước mắt: An-Ba-Ni, đồng minh muôn thuở của Mao và cũng là một địch thủ trung kiên của chính sách "đề quốc xã hội" của Nga đã bắt đầu lên tiếng chỉ trích Bắc Kinh khi hay tin Đặng Tiểu Bình sắp sửa được phục chức. Quyết định phục chức cho Đặng Tiểu Bình có lẽ đã đánh dấu cái chết thứ nhì của họ Mao. Để thay thế bằng một bộ ba kỳ lạ: số 1 Hoa Quốc Phong 56 tuổi, chủ tịch Đảng đồng hạng hai, các phó chủ tịch đảng, thông chế Diệp Kiến Anh 78 tuổi, và Đặng Tiểu Bình 75 tuổi. Tam đầu chế Nga vừa gãy, tam đầu chế Tàu lại xuất hiện.

TRẦN CÔNG BÌNH

BÌNH LUẬN (tiếp theo Tr.1)

Danh từ và nội dung

tiên thì Cộng sản chủ nghĩa nhưng một mặt khác thì họ rập theo thái độ của Nga so trên đó mọi vấn đề: từ vấn đề Liên Minh Đại Tây Dương, tài giám binh bị, quốc phòng, công tác kinh tế Pháp Nga, Angola, Zaïre, Nam Phi v.v. nhất nhất Cộng sản Pháp đều sao y bản chính lập trường của Mạc Tử Khoa. Đã có thời gian họ mắc nhiều b ộ thối việc Nga dùng vũ lực can thiệp tại Tiệp Khắc, hay họ phải nhân việc Nga có những trái tập trung. Và gần đây tại Hội nghị 3 Đảng Âu Cộng tại Madrid, Tổng Thư Ký Đảng Cộng sản Tây Ban Nha Carillo muốn ghi vào nghị trình vấn đề lên án những vụ v i phạm nhân quyền tại các nước Cộng sản Đông Âu, nhưng Georges Marchais, Tổng Thư Ký Đảng Cộng sản Pháp đã từ chối.

Nói sớm, nói muộn nói hằng hải, nội đề đất nước khuy nhiên hưởng Âu Cộng mới được người ta bàn cãi tới nhiều nhất trong một hai năm gần đây. Do đâu mà một khuy nhiên xuất hiện đã vài chục năm nay bây giờ mới trở nên một vấn đề thời sự? Lý do là đến bây giờ tất cả mọi phe mới thấy có lợi ích, hiệ nhiên trong vấn đề Âu Cộng.

Trước hết những người đầu tiên hưởng lợi là các đảng Cộng sản Pháp, Ý. Cái bằng hiệu Âu Cộng cho họ một bộ mặt độc lập với Nga số và tất trong dân chủ. Nhớ về t a i trình với khách hàng trở nên quyền rũ hơn và cửa tiệm của họ đồng khách hơn. Những gì trị còn lưng chừng đã nghĩ rằng bây giờ Cộng sản đã biến hình đội dạng, họ vừa quốc gia vừa dân chủ, t h i tiếu gì là phiêu của mình mà không đồn cho họ. Ngay c a trong những người Công giáo một số cũng không ngại ngại năm bản tay vô thần, nghĩ rằng như vậy các con của Chúa sẽ được thêm tự do và no ấm.

Hoa Kỳ và các nước dân chủ Tây Phương cũng thấy có lợi vì khuy nhiên Âu Cộng cho họ thấy rằng chế độ Cộng sản đang có những chỗ để nắm và nếu biết khai thác những chỗ b i thẩm lâu đó, thì luồng gió tự do có cơ hội lọt qua và không chừng cái khối Cộng

sản kia có thể bị rạn nứt. Ngay cả đến Nga số là nước tưởng chừng như bị khuy nhiên Âu Cộng làm cho điên đảo nhất, Nga số cũng l a i tìm ra một phương thức riêng để hưởng lợi một mình. Đã đành rằng trên mặt lý thuyết họ đã phải chấp các đàn em lạc hướng phải trở về ngay với chính đạo, nhưng họ đã lợi dụng sự ối ào chủ mục của Tây Phương vào khuy nhiên hưởng Âu Cộng, để giữa lúc mọi người không ai để ý đến các nơi khác, thì họ găm dần gần một nửa Châu Phi.

Thành ra thái độ của những con người Tự Do trước khuy nhiên hưởng Âu Cộng phải là một thái độ hết sức cảnh giác. Đùng là lý thuyết Cộng sản đã tới hồi một mực. Làm gì không một mực khi từ "bao nhiêu chục năm nay, hàng tỷ người nhắc như một con vet những tíat điều món như một gót giày đã cũ và chính ngay người Cộng sản cũng th a y nghĩ cần đem lại một cái gì mới hơn cho chỉ nghĩa của họ. Do đó mà mỗi ngày ra khuy nhiên hưởng Âu Cộng.

Những điều chính kh ớ ng phải là khuy nhiên đó độc lập nhiều hay ít đối với Nga số. Điều chính là họ có còn là Cộng sản hay không, nghĩa là họ có còn hay không CON NGƯỜI hay không?

Chúng ta chủ vội lạc quan quá sớm cho Nhân Quyền và Tự Do. Trong cuộc tranh đấu gian nan và lâu dài cho nhân quyền, thế giới tự do thường hay tự n ụ nộ mình để cho đỡ phải cố gắng. Nếu nhìn thấy ở đâu một dấu hiệu nào bề ngoài có vẻ êm dịu là thế giới tự do đã coi như thắng lợi và tự cho phép mình buông tay chèo để nghỉ' xả hơi.

Đã có một thời kỳ, thế giới tự do đặt hết kỳ vọng vào Cộng sản Nam Tư, gửi hết lòng tin vào thống chế Tito. Cũng đã có một thời kỳ, thế giới tự do mong sao Việt Nam trở thành Nam Tư của Thái Bình Dương và lên tiếng quả quyết Hồ Chí Minh là c o n người quốc gia. Sau tấn thảm kịch gần đây của Việt Nam, Tây Phương có nhớ nổi b a i học của lịch sử không? Bài học đó rất ngắn và dễ thuộc: "Đừng có lý tưởng hóa Cộng sản để mà bán đứng Tự Do".

ĐẶNG VĂN HẢI

Sẽ có em.

Phóng sự chớp nháng

Ngày 23/7 vừa qua, Trai Hề "Làng Việt Nam 77" do Tổng Hội Sinh Viên VN tại Paris tổ chức đã rời l ều sau b a tuần liên tiếp cắm trại và sinh hoạt chung tại v ũ ng biển Côte d'Azur thuộc miền Nam nước Pháp. Ba tuần thoải mái để gặp gỡ, sinh hoạt, sự nghi, học hỏi, thể thao, ca hát và... nghỉ ngơi.

Trở lời phỏng vấn Nhân Bản, một chị da đen bóng v i ệo biền đã kể lại: "Vui, vui lắm, trại v i ệo được chia thành nhiều toán, thay phiên nhau nấu ăn v à sinh hoạt chung tại v ũ ng đẹp. Các ngôi l ều được sắp xếp xinh xắn thân thiện v ớ i tron chung quanh phòng sinh hoạt chung có hệ một cái bàn dài. Cả ngày chung sống v ớ i nhau, ăn cơm nhau, chơi c o n hâu, bàn luận có nhau mà đi ngủ cũng lại... gặp lại nhau!" "Hỏi: cả trại có bao nhiêu trại viên?" "Kho ước lượng được, vì có người đi người tới rất tập

nập. Nay có 4 anh chị ở Thụy Sĩ đến thăm, mai lại một xe 5 người đến. Đông nhất là anh em Marseille cả thảy có khoảng hơn 15 người. Tổng cộng trại viên em nghỉ phải đến 5, 6 chục người."

"Hỏi: chi thích sinh hoạt nào nhất?" "Em cũng không biết nữa. Có ca hát. Bày giờ em thuộc lâu nguyên cuốn tập hát mấy chục bài ca không quên rồi đó, v i ệo tôi nào cũng "tụng", anh em gọi là "tụng" là vì khi bắt đầu ngồi vào hát thì cứ muốn hát tiếp bài này sang bài khác, hát hết trang một khổ thìêu bản nào, cho đến hết t sách thì thôi!"

"Ngoài ra, còn có thảo luận, trò chơi công đồng, v.v... nói thật, chưa bao giờ gần gũi, trò c của em lại làm việc nhiều bằng giai điệu v à u a n ối."

"Hỏi: thế thì giờ đâu để nghỉ hè?" "Thế mà còn nghỉ hè mới chết chứ!"

"Hỏi: càn trại hè sang năm?" "Sẽ có em!"

Người ghi: T.T.

Những lò luyện nguyên tử

NỮA ĐUA NỮA THẬT

Những người hết sức thành tâm tin vào một điều gì thường là những người gần với tuyệt đối. Những người lúc bị đẩy đến chân tường dần lấy những biện pháp cực đoan, không tính toán lợi hại, mà chỉ biết gọi đến niềm tin vô cùng nung đúc tâm hồn họ. Công sản là những người cuồng tín như vậy, tin tưởng một cách mù quáng vào chủ nghĩa thời tha của họ. Một chủ nghĩa có sức hấp dẫn mãnh liệt vì nó hoàn toàn không mang đến những giới hạn và những điều của con người. Những người rất gần với tôn giáo cũng là những người cực đoan không kém công sản, chỉ khác một điều họ tin vào một đấng thiêng liêng thay vì tin vào ma quỷ. Trong vòng một năm qua, có ít nhất là năm đạo lên cầm quyền ở các quốc gia thuộc thế giới thứ 3. Ông Carter, mà chương trình tranh cử tổng thống Mỹ mang đọc nhất đề tài tôn giáo, tuyên bố rằng trước khi cần

lấy một quyết định q u a n trọng, ông cần xin sự soi sáng của đấng Tối Cao. Cho đến ngày nhậm chức, mỗi chủ nhật ông vẫn giảng giáo lý tại nhà thờ theo truyền thống các giáo hội tin lành Mỹ. Ngay cả những bài diễn văn tranh cử của ông cũng giống những bài thuyết giáo hơn là những bài nói chuyện chính trị, từ nội dung đến hình thức. Thủ tướng Ấn Độ Desai tự nhận mình là "công cụ của Thượng Đế", và bởi vậy, tự cho mình không bao giờ có thể làm sai. Mỗi sáng ông thức dậy từ bỏ giường để cầu nguyện, và từ n a m mười năm nay, từ bỏ sinh lý như một biện pháp để tự kiểm chế lấy mình. Niềm tin của ông tuyệt đối, độ sâu khi con gái ông tự từ v i ệo không được phép cử một người khác cấp, ông tuyên bố rằng việc đầu tiên, ông không xúc động vì "nhìn" mình đi hành động đúng. Bên ngoài ít mô giáo hơn những cung cực đoan không kém là thủ tướng Do

Thái Begin, ông không ngần ngại làm cầm tù người giết người như người đề "dành độc lập cho Do Thái", và g o i những vùng chiếm đóng bằng tên nguyên thủy trong Thánh Kinh, Gô Dê và Xa-Na-Ria. Tất cả các binh l ữ a n g i a chính trị đều luôn xét rằng ông Begin là một người tuyệt đối, không biết thế nào là những b ộ và thường thuyết, đối với ông chỉ có trắng hoặc đen. Như tinh có, tất cả những vi trên đều xuất thân l à những nhân vật không tên tuổi quốc tế cho đến ngày đặc đi, và đều đạt đến danh vọng trong một thời gian kỷ lục. Như tinh có, những quốc gia họ lãnh đạo đều có bom nguyên tử hoặc có nhà máy nguyên tử có thể chế tạo bom. Như thế họ là "những công cụ của Thượng Đế", những quân có được dân trên sân m ộ i cách gần như huyền bí để cho ngày chiến thắng.

THẤY GẦN

Thư tín

VỤ 37 NGƯỜI TỶ NAN BỊ ĐÀM THUYỀN LÃ DO MÃ LAI TỬ CHỖI KHÔNG TIẾP ĐÓN.

Ông H. (Labrum Sabah-Mã Lai)

"Trong một tháng nay đây nhân được 2 tin đầu lòng. Vào ngày 20/5, có 1 chiếc tàu từ Việt Nam đến Kuala Lumpur, nói đây cho lương thực đười đi trong đêm tối. Sau đó 8 tiếng đồng hồ đã bị chìm chết 36 người không một người sống sót.

Mới đây ngày 9/6, lại một tàu Việt Nam qua đến Kuching. Tàu này 37 người cũng bị điểu đi Phi, có tàu hải quân đưa. Vào 2 giờ chiều ngày 11, đi qua dọc biển La Buan chúng tôi nhìn thấy tàu người Việt ty nan (...) kéo nguyên một tấm "ra" trắng có chữ "SOS". Tụi này mùng qu a kêu gọi cứu trợ những tàu hải quân nó hề không cho họ ghé vào. Tàu hải quân n ở gần đi đến 8 giờ tối x òi nỏ nỏ và chỉ đứng chờ h ọ tiếp tục đi Phi. Mới đi ra biển La Buan được 30 cây số thì một cơn giông gió dữ dội chưa từng thấy vào 3 g đêm đó, chiếc tàu này bị up chìm ởng sót được 4 người, 2 đàn ông ở Saigon, 2 đàn bà chưa biết họ ở đâu, nhớ họ chụp được can dầu.

Tàu lặn nhất là một n ữ đàn ông sống sót kể lại ông này ông được cái can và một tay ông đưa con trai hơn một tuổi từ 3 giờ đêm đến sáng, nhìn thấy con chết cũng từ bao giờ đành phải nhắm mắt buông thả con xuống g i ông này biến chuyển đi. Bỗng nhiên này chiừ 2 tiếng đồng hồ, mới được tàu đánh cá g ả p vớt, hiện giờ đang nằm tại bệnh viện La Buan (...) v à có một vài xác đã trôi vào bãi.

Hôm nay bốn người sống đã tỉnh nhiều, ông này kể chuyện vợ ông đang mang thai, m ả y đưa con và đứa con ốm trên tay cũng đều chết hết. Một t bà cũng kể lại chuyện úp, bà ngồi ngớp chụp được cái can. Sáng nhìn không thấy chồng con đâu hết. Một máy người này bị lột da như bị người, không ai dám hỏi người t a nhiều số thân kinh khủng hoảng phát điên. Có 28 người Saigon, 9 người tàu c a ở Phước Tân.

Sao chính quyền Mã Lai tân nhân quả. Họ bang giao c hi với bọn quỷ đó mà họ nỡ tằm đuổi những người đã bỏ qu e hướng ra đi tìm sự sống, mà đã nhìn thấy đất tự do lại bị đuổi đi để rồi chết thảm thương.

Cháu đi, cháu đọc rồi gửi thư này đến ông (...) t ập báo gì đó để ông đ ăng."

Cách đây ít lâu, báo chí Tây Phương (AFP) và Việt ngữ tại hải ngoại có đăng t i n 37 người ty nan VN bị đ ể m rầu, nhưng không ai ngờ được rằng chính quyền Mã Lai giữ một phần lớn trách n hiệ m trong thảm cảnh này. Nhân Bản xin đăng tài bức t h ư trên để một khía cạnh khác của sự thật được sáng tỏ.

Ngoài ra, chúng ta c ũng nên biết thêm rằng các nước vùng Đông Nam Á gồm có Nam Dương, Mã Lai, Phi Luật Tân, Tân Gia Ba và Thái Lan, nhóm hợp lại Tân Gia Ba đầu tháng 7 vừa qua, đã tuyên bố mong- muốn có mối bang giao "thân hữu" với các nước Đ ồng g Dương. Cụ thể hơn, đại s ứ đầu tiên của Hà Nội tại M ỹ Lai đã đến trình ủy n hiệ m thủ tại Kuala Lumpur ngày 5/7/77.

Việc này có thể giải thích việc kia.

LỄ PHẬT ĐẢN TẠI MARSEILLE

Ông V.D.D. (Marseille, Pháp)

"Khi tôi đến (Pháp HoáThiên Tử) hồi 10g30 ngày 29/5/77, thì quan khách và Phật Tử, đa số là người Việt Nam, đã tề tựu đông vộng tròn quanh trước Phật Đài, i m l ăng nghe Thượng Toạ Thích Thiện Định đọc diễn văn khai mạc buổi lễ (...)

Trong khi ấy, các phóng viên đài truyền hình và k y giả nhật báo Le Provençal chạy đi chạy lại thu hình, thu âm. Có nhiều vị Phật Tử từ Aix-en-Provence, Avignon, Istre, Toulon, Nice v.v... đã đến tham dự. Tôi đếm t h ảy không dưới 100 vị quan khách và Phật Tử hiện diện...

(...) Sau buổi diễn văn đến phiên ông Godard, đ a i diện thị trường thành p h ố Marseille (...) Ông hứa s ẽ xin tâm tâm tài trợ việc x a y dựng ngôi Pháp Hoá Thiên Tử trong tương lai với tất cả khả năng và phương tiện mà chính quyền địa phương sẵn có.

(...) Tôi ghi lại mấy dòng ký sự ngày Lễ Phật Đản m à lòng vô cùng bối rối, n h ớ đến quê hương, nhớ đến t ất cả chữ vi Hoá Thượng, Thượng Toạ Đại Đức Tăng Ni và quý vị Đạo Hữu ở chùa Ấn Quang, mà cả gia đình tôi đã quy y tam bảo dưới sự hướng đ a n của Hoà Thượng Thích Thiện Hoà, và Thượng Toạ Thích - Thiện Hoà..."

GIẢI ĐÁP Ô CHỮ

NGANG :

1. Phạm Ngũ Lão. 2. Hồn - Hồn - Ốc. 3. Ước vọng - H. 4. Ôn nhục - Hủy. 5. Ngoan cố - Mổ. 6. Ghì - Ha - Mạc. 7. Hồ - Bàn cũi. 8. Ốt - Nhón - T. 9. Ấ - Ừt - Ảnh - R. 10. Nghiêng ngả. 11. Giặt - Than. 12. Tiên Hoàng.

ĐỌC :

1. Phường Hoàng. B. Hồng hóa - GIT. C. Ấn chỉ - T ừ Hải. D. M - Vua - B - t ử t e. E. Nhọc nhằn - Ê - N. F. Gân - Cá nhân - H. G. Ung hộ - Công t ừ. H. L - Ừ - M a n h nha. I. Áo - Ô mai - Gan. J. Ô thước - Trắng.

CHỌN ĐƯỜNG NÀO ĐÂY

- 1) Chuột : 7, 8, 3, 9
Hổ : 9, 10, 8, 9
Ruà : 8, 6, 3, 8, 3, 9
- 2) Chỉ có Ruà là tới đ ược làng theo hành trình :
8+7+2+4-20+2+3+4+3+2+3+4-20
+5+4+5+9, tổng cộng đúng 25 điểm.

GIÁ BIỂU QUẢNG CÁO

| giá mỗi kỳ | 1 kỳ | 2 kỳ | 3 kỳ trở lên |
|--|-------|-------|--------------|
| Rao vặt mỗi giòng (một cột 5 cm) tối đa 10 giòng | 5 F | 4,5F | 4 F |
| Quảng cáo một ô 5 cm x 5 cm (một cột) | 200 F | 180 F | 160 F |
| Quảng cáo một ô 5 cm x 10 cm (hai cột) | 360 F | 330 F | 300 F |

3 vị Đại Đức tuyệt thực...

(tiếp theo Tr. 1)

thực để phân đôi cuộc đời áp tôn giáo tại Việt Nam". Sau lưng các vị đại đức, nhiều tâm biểu ngữ viết bằng các tiếng Việt, Pháp, Anh, Nhật đòi hỏi "Hà Nội phải t ỏ n trọng nhân quyền tại Việt - Nam". Hà Nội phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng" và

"Liên Hiệp Quốc phải gửi phái đoàn điều tra về những vụ đàn áp tôn giáo tại Việt Nam". Cũng tuyệt thực với các vị đại đức có hai thanh niên nam nữ Pháp đến dự lễ cầu an và quá xúc động trước hoàn cảnh của Giáo Hội Phật Giáo tại Việt Nam hiện nay. Giáo sư Phật tử tại Pháp cũng nh ỉ một số đồng kỳ giả các báo ngoại quốc và Việt Nam đều hiện diện mặc dù cơn mưa vẫn tầm tã.

Trong một buổi họp báo cũng ngày vào lúc 14 giờ đại đức Thích Minh Tâm, đại diện Ủy Ban Liên Lạc Tăng Ni tại Pháp, đã tuyên bố : "Từ ngày người Cộng sản nắm chính quyền tại Việt Nam, một số đồng tăng ni đã bị bắt giữ bất hợp pháp, nhiều người khác đã bị đẩy đi những vùng đất cằn cỗi hoặc bị bắt buộc phải tòng quân... Các trường học, cơ nh ỉ viện và các cơ sở xã hội khác của Giáo Hội bị tịch thu hoặc bị c ắm không được hoạt động... Các tín đồ đến Lễ Phật bị nhục mạ và đ ầu đi các vùng kinh tế mới". Hiện diện trợ buổi họp báo, ngoài các báo chí Việt ngữ tại hải ngoại, còn có ký giả các đài truyền thanh France Inter và VOA, ký giả nhật báo Le Quotidien de Paris và bà Brigitte Friang, tác giả cuốn "La Mousson de la Liberté". Đại đức Thích Minh Tâm cũng xác định rằng, theo chỗ ông được biết, hiện nay đại đa số dân chúng miền Nam Việt Nam không đồng ý với chính sách của nhà cầm quyền Cộng sản và riêng đối với việc đàn áp Phật Giáo, có thể nói 99 ٪ dân chúng đều không tán thành.

Những cuộc phản kháng của các đại diện Phật Giáo hải ngoại khắp nơi trên thế giới chứng tỏ rằng hiện nay toàn thể Phật Giáo ở hết sức lo âu và xúc cảm trước m ả Pháp Nạn mới của Phật Giáo Việt Nam.

VỮ TIỄN NAM

TIN GIỜ CHÓT

Lúc báo vừa lên khuôn thì chúng tôi được biết là vào khoảng 21 giờ, cảnh sát Pháp đã đến bắt các vị đại đức phải rời chỗ. Trước sự bất đồng của các vị đại đức, các đội xếp Pháp đã khiêng từng người lên xe c ầy v à bắt phải giải tán.

MAISON MANH QUANG

IMPORT - EXPORT GROS ET DETAIL

- PRODUITS EXOTIQUES
- D'EXTREME-ORIENT
- PLATS IMPORTES
- OBJETS D'ARTS
- BIJOUX DE FANTAISIE
- PORCELAINES DE CHINE

118, RUE D'ALEXIA PARIS-14^e TEL. 542.79.01

Nhấn các em nhi đồng :

■ SẼ CÓ TẾT TRUNG THU!

Tết Trung Thu (rằm tháng 8) năm nay sẽ là ngày 27-9-77. Vào khoảng thời gian này Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris sẽ tổ chức một đêm văn nghệ Trung Thu đặc biệt dành cho các em bé Việt Nam ở hải ngoại. Đây sẽ là lần đầu tiên một đêm Trung Thu được tổ chức như vậy tại Paris. Mục đích của đêm Trung Thu này là để các em n h ở nhiều về quê hương Việt Nam trong đêm này, các em sẽ được ăn bánh nướng, bánh dẻo thơm thich. Các em sẽ được nước đèn, đèn xếp, đèn ngôi sao, con cá... như ở Việt Nam. Các em sẽ ca hát các bài hát trẻ trung của Trung Thu và chơi các trò chơi vui tươi cộng đồng.

Cũng nhân dịp Tết Trung Thu năm nay, báo Nhân Bản sẽ ra số đặc biệt Trung Thu vào đầu tháng 10 với một

trang nhi đồng phong phú, đặc sắc và nhiều hình ảnh hơn. Toà soạn hân hoan đón nhận mọi sáng tác, truyện, thơ, hình vẽ... của các em gửi về. Để chuẩn bị cho đ ể m Trung Thu này, trong số Nhân Bản đầu tháng 9, các em sẽ học cách làm một số đ ề n Trung Thu.

Ngoài ra Nhân Bản cũng tổ chức một giải thi tranh vẽ nhi đồng, đề tài Trung Thu dành cho các em bé Việt Nam. Các em từ 15 tuổi trở xuống đều có thể tham dự bằng cách gửi các họa phẩm của các em về địa chỉ báo. Các tr a n h gửi tham dự sẽ được trưng bày trong đêm văn nghệ Trung Thu. Những bức tranh được hạng đầu sẽ được trao giải thưởng ngay trong đêm Tết Trung Thu.

Mong các em sẽ tham d ự đông đảo vào cuộc thi tranh này. Hẹn gặp lại các em thật đông đảo trong Đ Ề M VĂN NGHỆ TRUNG THU.

MỘT VẤN CỜ

Không phải là một vấn cờ chính trị. Chỉ là một vấn cờ thường, cờ bàn cờ, cờ quân cờ và hai đấu thủ. Nhưng vấn cờ thường này đã làm cho các cháu tr ẻ m Trung Thu thất th ảm theo dõi và đến khi biết được kết quả, thì ẽ ch ờ đau đầu như đã vấp phải một thất bại chính trị chưa cay.

Đó là cuộc tranh giải kỳ v ượt thế giới, trận bán kết giữa hai đấu thủ cũng là người Nga. Cuộc đấu giữa hai con gà cũng một mẹ đ ồng ly ra phải đ ồng tình ruột thịt, nhưng trái lại người ta đã được chứng kiến một cuộc đấu nảy lửa một sống một c ọn. Bởi vì một đấu thủ là Polugajevsky, đại diện chính thức của làng cờ Nga số và đội diện là Kortchnoi, trước đây là một đấu thủ thường thường của Nga số những năm ngoài trong một cuộc tranh tài tại Hoà Lan đã xin ty nan chính trị ngay sau khi thắng giải.

Người ta biết rằng ở các nước Cộng sản, thể thao, văn học, nghệ thuật không phải là để cho con người phát triển hay vươn lên cao nhưng chỉ để chứng minh là Đảng Cộng sản giỏi lãnh đạo, chú nghĩa Xã hội thành công. Bởi lối hay là nhờ ở Đảng, đánh bóng bản giới là do công đức Mao Chủ Tịch, về tranh không dùng đ ồng l ợi Đảng thì không thể triển lãm, soạn nhạc không theo hướng Nhà Nước thì không được trình diễn. Do đó mà trong cuộc tranh giải cờ quốc tế này, Polugajevsky như đại diện cho sự toàn năng toàn thắng của Đảng. Trái lại Kortchnoi, sau khi xin ty nan chính trị, đã luôn luôn cất lên tiếng chí trích Cộng sản, tố cáo những đàn áp dã man, những sự can thiệp không thể chấp nhận được của Đảng vào đời sống văn học, nghệ thuật. Kortchnoi lại còn cho biết thêm rằng trước đây, bộ máy Cộng sản Nga số đã bắt Kortchnoi phải thua Karpov, một đấu thủ khác trong một cuộc tranh giải cờ toàn quốc, vì cờ rang Kortchnoi không có căn bản chính trị vững vàng bằng Karpov.

Thành ra trong trận đấu cờ quốc tế này, thế giới nhìn vào như một cuộc tiêu khiển thanh tao giữa những người phụng sự cho văn học nghệ thuật như các văn nhân m ả c khác thời xưa đưa tài cầm, kỳ, thi, họa thì trái lại Nga số đã coi như là một sự đ ụng đ ộ của hai chí thuyết và Nga số đã chờ đợi Polugajevsky phát huy được ảnh đạo đ ờ r ực của Xã hội chủ nghĩa. Polugajevsky sẽ thắng vì có Đảng lãnh đạo đúng. Kortchnoi sẽ thua vì là một tên phản đ ộng liêm g ột từ bản thời n ất.

Kết quả đã không như Nga số mong đợi. Kortchnoi trong 6 bản liên tiếp, đã dồn cho Polugajevsky, nhà đại diện của Đảng vinh quang vào những thế bị đ ể m h ỏi h ột, không làm sao gỡ nổi. Trong ván chốt, Polugajevsky đã phải mất 52 phút mới tìm ra một nước đi khiến cho trong số thời gian hạn định chỉ còn có 8 phút để đi thêm 14 nước cờ. Trong khi đó Kortchnoi còn thừa đến hơn 100 phút.

Sau đó, Polugajevsky đã xin bỏ cuộc chịu thua : thế là Đảng vinh quang, Đảng toàn năng, Đảng toàn thắng đã đ ờ s ảm.

Hai đối thủ bây giờ mới có dịp nhìn nhau và trong ánh mắt của hai người anh em ruột thịt, người ta ghi được một bên là những nét thể lưỡng của tâm tham bích, một bên là khung cử ả nặng m ả của T ử Đ Ồ.

CHU THANH LAN

Chú thích : lúc báo lên khuôn, Kortchnoi đang dẫn 6 bản trên ?.

PHIẾU MUA BẢO DÃI HẠN

Tôi tên là :
Địa chỉ :
Gửi tiền mua báo là : (Giả báo xin xem trang 1)
Và ủng hộ thêm :
- Ngân phiếu, money order, mandat xin để tên :
Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
- Chèque postal (bưu phiếu) xin để tên :
Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
CCP 20 332 - 01 Paris
- Gửi về địa chỉ : 5 Rue Albert Camus
92340 Bourg La Reine - FRANCE
Chú thích : 11 số báo mua dài hạn được tính kể từ số đầu tiên quý vị đặt mua.